

Số: 93 7 3/BCT-DKT

Hà Nội, ngày 20 tháng 11 năm 2024

V/v đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Chính phủ dự thảo Nghị định ban hành Điều lệ và tổ chức hoạt động của PVN

Kính gửi: Cổng thông tin điện tử Chính phủ

Căn cứ quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 63/2020/QH14; thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ tại Văn bản số 931/VPCP-ĐMDN ngày 12 tháng 02 năm 2022 của Văn phòng Chính phủ về việc trình Điều lệ tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp thuộc Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, trong đó phân công Bộ Công Thương trình Chính phủ dự thảo Nghị định ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (Nghị định về Điều lệ PVN), Bộ Công Thương đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Nghị định về Điều lệ PVN và dự thảo Tờ trình Chính phủ về việc ban hành Nghị định về Điều lệ PVN.

Bộ Công Thương trân trọng đề nghị Cổng thông tin điện tử Chính phủ đăng tải dự thảo Nghị định và dự thảo Tờ trình Chính phủ để các cơ quan, tổ chức, cá nhân góp ý kiến./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Long (để b/c);
- Cổng thông tin điện tử Bộ Công Thương;
- Vụ PC;
- VP Bộ;
- Lưu: VT, DKT.

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ DẦU KHÍ VÀ THAN



Nguyễn Việt Sơn



CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2024/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

NGHỊ ĐỊNH

Về Điều lệ tổ chức và hoạt động của
Tập đoàn Dầu khí Việt Nam

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Dầu khí ngày 14 tháng 11 năm 2022;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương;

Chính phủ ban hành Nghị định về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị định này Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

Điều 2. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Nghị định số 07/2018/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc Tập đoàn Dầu khí Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trụ lý TTg, TGD Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, ĐMDN (2b).

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**

Phạm Minh Chính

ĐIỀU LỆ

Tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam

(Ban hành kèm theo Nghị định số /2024/NĐ-CP ngày tháng năm 2024 của Chính phủ)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Giải thích từ ngữ

1. Trong Điều lệ này, các từ ngữ, thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

a) "Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam" (gọi tắt là Tập đoàn) là nhóm công ty hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con, không có tư cách pháp nhân, được gắn bó chặt chẽ và lâu dài với nhau về lợi ích kinh tế, công nghệ, thị trường và các dịch vụ kinh doanh khác, bao gồm:

- Công ty mẹ - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (gọi tắt là PVN) là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu thành lập theo Quyết định số 199/2006/QĐ-TTg ngày 29 tháng 8 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ (doanh nghiệp cấp I);

- Các doanh nghiệp thành viên của Tập đoàn;

- Các doanh nghiệp liên kết của Tập đoàn.

PVN và các doanh nghiệp trong Tập đoàn có tư cách pháp nhân; có vốn và tài sản riêng; có quyền chiếm hữu, định đoạt tài sản của mình theo quy định của pháp luật và theo thỏa thuận chung giữa các doanh nghiệp trong Tập đoàn.

b) "Đơn vị trực thuộc PVN" là các đơn vị phụ thuộc gồm chi nhánh, văn phòng đại diện, các ban quản lý dự án, các đơn vị nghiên cứu khoa học, đào tạo, sự nghiệp, các công ty điều hành dự án dầu khí nằm trong cơ cấu của PVN.

c) "Công ty con của PVN" (doanh nghiệp cấp II) là các công ty có vốn góp của PVN và do PVN nắm giữ quyền chi phối. Công ty con được tổ chức dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên; công ty cổ phần, công ty ở nước ngoài và các loại hình công ty khác theo quy định của pháp luật.

d) "Công ty liên kết của PVN" là công ty mà PVN sở hữu cổ phần, vốn góp dưới mức chi phối và không giữ quyền chi phối, chịu sự ràng buộc về quyền lợi và nghĩa vụ với PVN theo tỷ lệ vốn góp hoặc theo thỏa thuận và hợp đồng liên kết đã ký giữa công ty với PVN. Công ty liên kết của PVN được tổ chức dưới hình thức công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty hoạt động ở nước ngoài.

đ) "Doanh nghiệp thành viên của Tập đoàn" là các doanh nghiệp do PVN hoặc công ty con của PVN sở hữu 100% vốn điều lệ, hoặc có cổ phần, vốn góp chi phối, hoặc giữ quyền chi phối;

e) "Doanh nghiệp liên kết của Tập đoàn" (sau đây gọi tắt là doanh nghiệp liên kết) gồm công ty có vốn góp dưới mức chi phối của PVN và không do các doanh nghiệp này nắm quyền chi phối; doanh nghiệp không có vốn góp của PVN và của công ty con, tự nguyện tham gia liên kết dưới hình thức hợp đồng liên kết và có mối quan hệ gắn bó lâu dài về lợi ích kinh tế, công nghệ, thị trường và các dịch vụ kinh doanh khác với PVN;

g) "Công ty con của doanh nghiệp cấp II" (sau đây gọi tắt là doanh nghiệp cấp III) là doanh nghiệp có vốn góp của doanh nghiệp cấp II và do doanh nghiệp cấp II nắm giữ quyền chi phối. Doanh nghiệp cấp III được tổ chức dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty cổ phần;

h) "Doanh nghiệp bị chi phối của PVN" (sau đây gọi tắt là doanh nghiệp bị chi phối) là doanh nghiệp do PVN giữ quyền chi phối;

i) "Quyền chi phối" là quyền của PVN đối với một doanh nghiệp khác, bao gồm ít nhất một trong các quyền sau đây:

- Quyền là chủ sở hữu duy nhất của doanh nghiệp;
- Quyền của thành viên góp vốn hoặc cổ đông sở hữu trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông của doanh nghiệp đó;
- Quyền trực tiếp hay gián tiếp quyết định bổ nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc của doanh nghiệp đó;
- Quyền trực tiếp hay gián tiếp quyết định việc phê duyệt, sửa đổi, bổ sung Điều lệ của doanh nghiệp đó;
- Các trường hợp chi phối khác theo thỏa thuận giữa doanh nghiệp chi phối và doanh nghiệp bị chi phối và được ghi vào Điều lệ của doanh nghiệp bị chi phối.

k) "Vốn điều lệ của PVN" là số vốn do Nhà nước đầu tư được ghi tại Điều lệ này và được điều chỉnh trong quá trình hoạt động của PVN theo các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp.

l) "Ngành, nghề kinh doanh chính của PVN" là ngành, nghề được xác lập từ mục đích đầu tư thành lập và chiến lược phát triển của PVN, do chủ sở hữu nhà nước quy định và giao cho PVN thực hiện khi thành lập và trong suốt quá trình hoạt động của PVN;

m) "Ngành, nghề kinh doanh, có liên quan đến ngành, nghề kinh doanh chính của PVN" (gọi tắt là ngành, nghề có liên quan) là ngành, nghề phụ trợ

hoặc phát sinh từ ngành, nghề kinh doanh chính, trên cơ sở điều kiện và lợi thế của ngành, nghề kinh doanh chính hoặc sử dụng lợi thế, ưu thế của ngành, nghề kinh doanh chính và phục vụ trực tiếp cho ngành, nghề kinh doanh chính;

n) “Chuỗi đồng bộ các công trình công nghiệp dầu khí” là một công trình độc lập hoặc một tổ hợp các công trình hoặc một dây chuyền công nghệ của: công trình dầu khí và sản phẩm dầu khí, công trình phục vụ hoạt động dầu khí, xử lý dầu khí; nhà máy lọc, hóa dầu; nhà máy chế biến khí; nhà máy sản xuất điện khí; kho chứa dầu thô, xăng dầu; kho chứa khí hóa lỏng, trạm chiết khí hóa lỏng, phân phối khí; tuyến ống dẫn khí, dầu; nhà máy sản xuất dầu nhờn; nhà máy tái chế dầu thải và các công trình khác liên quan trực tiếp đến chuỗi đồng bộ các công trình dầu khí;

n) “Hợp đồng liên kết” là hợp đồng thể hiện các nội dung liên kết giữa các bên về lợi ích kinh tế, công nghệ, thị trường và các dịch vụ khác;

o) “Người có liên quan” là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với PVN theo quy định pháp luật;

p) “Người có quan hệ gia đình” bao gồm vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng;

q) “Người đại diện phần vốn của PVN” hoặc “Người đại diện theo ủy quyền của PVN” là cá nhân được PVN ủy quyền bằng văn bản để thực hiện quyền, trách nhiệm của PVN đối với toàn bộ hoặc một phần vốn của PVN đầu tư tại doanh nghiệp;

r) “Người đại diện của PVN là Kiểm soát viên tại các doanh nghiệp” là cá nhân được PVN bổ nhiệm hoặc cử/giới thiệu để đảm nhiệm chức danh Kiểm soát viên tại các doanh nghiệp có vốn góp của PVN;

s) “Người quản lý PVN” là người giữ chức danh, chức vụ tại công ty mẹ gồm: Chủ tịch Hội đồng thành viên PVN, Thành viên Hội đồng thành viên PVN, Tổng Giám đốc PVN, Phó Tổng Giám đốc PVN, Kế toán trưởng PVN;

t) “Người quản lý” bao gồm Chủ tịch, Thành viên Hội đồng thành viên/Hội đồng quản trị, Chủ tịch công ty, Tổng Giám đốc/Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc/Phó Giám đốc, Kế toán trưởng;

u) Các nội dung quản lý cán bộ bao gồm quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, chấp thuận từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển; đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với người giữ chức danh, chức vụ tại doanh nghiệp;

v) “Người lao động của PVN” là người làm việc cho PVN theo hợp đồng lao động, được trả lương và chịu sự quản lý, điều hành, giám sát của PVN.

2. “Pháp luật” là các quy định pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam bao gồm các luật/bộ luật và các văn bản dưới luật do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam ban hành.

Các thuật ngữ không được định nghĩa trong Điều lệ này được giải thích theo quy định pháp luật.

Điều 2. Tên và trụ sở chính của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam

1. Tên gọi đầy đủ: TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM.

Loại hình doanh nghiệp: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

2. Tên giao dịch: TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM.

3. Tên giao dịch quốc tế: VIETNAM OIL AND GAS GROUP.

4. Tên gọi tắt: PETROVIETNAM, viết tắt là PVN.

5. Địa chỉ trụ sở chính: Số 18 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: +84-4-38252526, Fax: +84-4-38265942.

Website: <http://www.pvn.vn>.

6. Nhãn hiệu PVN được xây dựng và đăng ký quyền sở hữu theo quy định pháp luật và các điều ước quốc tế liên quan đến sở hữu trí tuệ mà Việt Nam tham gia.

7. Thủ tướng Chính phủ quyết định việc thay đổi tên, trụ sở của PVN theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Hình thức pháp lý, tư cách pháp nhân và chức năng, nhiệm vụ của PVN

1. PVN là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu, hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các quy định của pháp luật có liên quan và theo Điều lệ này.

2. PVN có tư cách pháp nhân, con dấu, biểu tượng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước, các ngân hàng trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật.

3. PVN có các chức năng, nhiệm vụ cơ bản sau:

a) Ký kết, thỏa thuận với tổ chức chủ trì thực hiện đề án điều tra cơ bản về dầu khí và quản lý, giám sát việc thực hiện thỏa thuận liên quan đến khai thác thông tin, dữ liệu, kết quả điều tra cơ bản về dầu khí theo quy định của pháp luật về dầu khí; Tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư để ký hợp đồng dầu khí; Ký kết hợp đồng dầu khí với các tổ chức, cá nhân tiến hành hoạt động dầu khí trên cơ sở phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ; Tham gia quản lý, giám sát việc thực hiện hợp đồng dầu khí của các nhà thầu; Thực hiện quyền tham gia, quyền ưu tiên mua trước một phần hoặc toàn bộ quyền lợi của nhà thầu trong hợp đồng

dầu khí; Tiếp nhận quyền lợi tham gia của nhà thầu trong trường hợp đặc biệt; Tiếp nhận, quản lý, điều hành mỏ, cụm mỏ, lô dầu khí từ nhà thầu dầu khí khi hợp đồng dầu khí hết thời hạn để lựa chọn nhà đầu tư ký kết hợp đồng dầu khí mới hoặc thực hiện hoạt động tận thu theo quy định của pháp luật về dầu khí;

b) Thực hiện điều tra cơ bản về dầu khí và hoạt động dầu khí; Tham gia các hợp đồng dầu khí với tư cách là nhà đầu tư, nhà thầu; trực tiếp sản xuất, kinh doanh vì mục tiêu lợi nhuận theo quy định của pháp luật trong các lĩnh vực tìm kiếm thăm dò và khai thác dầu khí, công nghiệp khí, công nghiệp điện, năng lượng tái tạo/năng lượng mới, chế biến dầu khí, tàng trữ và phân phối các sản phẩm dầu khí và công nghiệp chế tạo, dịch vụ kỹ thuật phục vụ trực tiếp cho các lĩnh vực hoạt động đó;

c) Đầu tư vào công ty con, công ty liên kết và đầu tư tài chính khác; chi phối công ty con theo quy định của pháp luật và Điều lệ này;

d) Thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với phần vốn của PVN tại công ty con, công ty liên kết và thực hiện quyền và nghĩa vụ của PVN theo hợp đồng liên kết đối với công ty liên kết mà PVN không trực tiếp tham gia góp vốn;

đ) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phối hợp kinh doanh trong Tập đoàn;

e) Thực hiện những công việc khác mà Nhà nước giao cho PVN và theo các quy định tại Điều lệ này.

Điều 4. Mục tiêu hoạt động và ngành, nghề kinh doanh

1. Mục tiêu hoạt động:

a) Xác định và đưa vào khai thác, sử dụng có hiệu quả tài nguyên dầu khí của đất nước; kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu nhà nước đầu tư tại PVN và vốn của PVN đầu tư tại doanh nghiệp khác;

b) Tối đa hóa hiệu quả hoạt động của Tập đoàn;

c) Xây dựng và phát triển Tập đoàn Dầu khí Việt Nam là đơn vị nòng cốt trong lĩnh vực năng lượng, tập trung phát triển các lĩnh vực kinh doanh chính là: (1) tìm kiếm thăm dò và khai thác dầu khí; (2) công nghiệp khí; (3) công nghiệp điện và năng lượng tái tạo/năng lượng mới; (4) chế biến, tồn trữ và phân phối sản phẩm dầu khí; (5) công nghiệp chế tạo, dịch vụ dầu khí, trong đó lĩnh vực tìm kiếm thăm dò và khai thác dầu khí là cốt lõi; phát triển nhanh lĩnh vực công nghiệp khí; đẩy mạnh phát triển lĩnh vực công nghiệp điện khí, điện gió ngoài khơi; tăng cường chế biến sâu, nâng cao chất lượng các sản phẩm khí và dịch vụ dầu khí chất lượng cao; năng động, có tiềm lực mạnh về tài chính và khoa học công nghệ, có sức cạnh tranh cao ở trong nước và quốc tế, góp phần bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng quốc gia, quốc phòng, an ninh biển, đảo, an toàn môi trường sinh thái.

2. Ngành, nghề kinh doanh:

a) Ngành, nghề kinh doanh chính:

- Thực hiện điều tra cơ bản về dầu khí; Nghiên cứu, tìm kiếm thăm dò, khai thác dầu khí bao gồm dầu thô, khí thiên nhiên và hydrocarbon ở thể rắn hoặc nửa rắn trong trạng thái tự nhiên, bao gồm cả dầu khí phi truyền thống (khí than, dầu đá phiến hoặc dầu sét, khí đá phiến hoặc khí sét, băng cháy, bitum hoặc các dạng khác có thể tồn tại) và các loại hình năng lượng mới như hydro, địa nhiệt, khoáng sản đáy biển; thu gom, vận chuyển, chế biến, tàng trữ dầu khí, cung cấp dịch vụ phục vụ điều tra cơ bản về dầu khí và hoạt động dầu khí ở trong và ngoài nước;

- Đầu tư, sản xuất, kinh doanh, phân phối các sản phẩm khí, các nguyên liệu hóa phẩm dầu khí, phân bón và các sản phẩm từ chế biến dầu khí;

- Đầu tư, sản xuất, kinh doanh các sản phẩm lọc hóa dầu, tư vấn chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực sản xuất và chế biến các sản phẩm lọc hóa dầu;

- Đầu tư, sản xuất, kinh doanh điện, cung ứng dịch vụ trong lĩnh vực điện, cung ứng nhiên, nguyên liệu cho Nhà máy điện; đầu tư, sản xuất, kinh doanh năng lượng tái tạo;

- Kinh doanh, cung ứng dịch vụ khai thác dầu thô, khí, các sản phẩm dầu, khí và các sản phẩm có nguồn gốc từ dầu khí ở trong và ngoài nước;

- Tư vấn, khảo sát, thiết kế, xây dựng, khai thác, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa các công trình, thiết bị thuộc chuỗi đồng bộ các công trình dầu khí, các nhà máy điện;

- Thực hiện các dịch vụ dầu khí khác trong và ngoài nước.

b) Ngành, nghề có liên quan đến ngành, nghề kinh doanh chính:

- Đầu tư, sản xuất, chế biến, kinh doanh nhiên liệu sinh học;

- Xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị dầu khí, sản phẩm dầu khí, hóa dầu;

- Tư vấn đầu tư xây dựng, thiết kế, giải pháp đảm bảo an toàn các công trình, phương tiện phục vụ dầu khí;

- Đầu tư sản xuất và kinh doanh năng lượng tái tạo/năng lượng mới;

- Đào tạo, cung ứng nhân lực dầu khí, xuất khẩu lao động, cho thuê lại lao động;

- Triển khai, phát triển các dự án năng lượng sạch;

- Cung ứng các dịch vụ hỗ trợ cho kinh doanh các sản phẩm lọc hóa dầu;

- Đầu tư, cung cấp dịch vụ thu hồi, vận chuyển, sử dụng và chôn lấp CO₂;

- Cho thuê một phần diện tích văn phòng đã đầu tư.

c) Đối với các ngành, nghề kinh doanh do PVN đang đầu tư vốn kinh doanh không thuộc điểm a, b khoản 2 Điều này, PVN thực hiện thoái vốn đã đầu tư theo đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

d) Tùy từng thời điểm và tình hình sản xuất, kinh doanh, PVN có thể điều chỉnh các ngành, nghề kinh doanh khác mà pháp luật không cấm sau khi được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận.

Điều 5. Vốn điều lệ của PVN

1. Vốn điều lệ của PVN tại thời điểm phê duyệt Điều lệ này là 365.500.000.000.000 đồng (số chính thức sẽ cập nhật theo phê duyệt của TTgCP).

2. Việc điều chỉnh vốn điều lệ của PVN do Thủ tướng Chính phủ quyết định theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Chủ sở hữu của PVN

Nhà nước là chủ sở hữu của PVN. Chính phủ thống nhất quản lý và thực hiện chức năng chủ sở hữu nhà nước đối với PVN.

Điều 7. Đại diện theo pháp luật của PVN

Người đại diện theo pháp luật của PVN là Tổng Giám đốc PVN. Trường hợp có sự thay đổi nhân sự Tổng Giám đốc dẫn đến khuyết chức danh Tổng Giám đốc trong thời gian làm quy trình bổ nhiệm Tổng Giám đốc, Hội đồng thành viên PVN quyết định cử 01 trong số các Phó Tổng Giám đốc PVN làm người đại diện theo pháp luật của PVN.

Điều 8. Tổ chức Đảng và tổ chức chính trị - xã hội trong PVN

1. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam trong Tập đoàn hoạt động trong khuôn khổ của Hiến pháp, pháp luật và theo Điều lệ của Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Các tổ chức chính trị - xã hội trong Tập đoàn được tổ chức và hoạt động trong khuôn khổ của Hiến pháp và theo Điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội đó phù hợp với quy định của pháp luật.

3. PVN tạo điều kiện hỗ trợ và đảm bảo các quyền để tổ chức Đảng, các tổ chức chính trị - xã hội hoạt động theo Điều lệ của tổ chức đó và phù hợp với quy định của pháp luật.

Chương II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA PVN

Mục 1

QUYỀN CỦA PVN

Điều 9. Quyền đối với tài nguyên dầu khí

1. PVN được Nhà nước giao tổ chức, tiến hành điều tra cơ bản, thực hiện hoạt động tìm kiếm thăm dò, khai thác tài nguyên dầu khí trong phạm vi đất liền, hải đảo và vùng biển Việt Nam; đại diện Nhà nước ký kết các thỏa thuận, hợp đồng dầu khí với các tổ chức, cá nhân để tiến hành hoạt động điều tra cơ bản, hoạt động dầu khí ở Việt Nam theo quy định của pháp luật về dầu khí và các quy định khác của pháp luật.

2. PVN có quyền sở hữu và định đoạt đối với phần chia sản phẩm dầu khí trong các hợp đồng dầu khí mà PVN ký kết và tham gia với tư cách là nhà đầu tư.

3. PVN được phép tổ chức bán phần sản phẩm của nước chủ nhà cùng với phần sản phẩm của PVN với tư cách là bên nhà thầu khai thác được theo hợp đồng dầu khí, được phép bán chung sản phẩm này với các nhà thầu khác trong hợp đồng dầu khí theo quy định của pháp luật về dầu khí.

Điều 10. Quyền của PVN đối với vốn và tài sản

1. Chiếm hữu, định đoạt và sử dụng vốn và tài sản của PVN cho mục đích đầu tư, kinh doanh và thực hiện các mục đích sinh lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật và các quy định cụ thể tại Điều lệ này.

2. Quản lý và sử dụng các tài sản, nguồn lực được Nhà nước giao hoặc cho thuê là đất đai, tài nguyên theo quy định của pháp luật về đất đai, tài nguyên.

3. Tiếp nhận, quản lý, điều hành mỏ, cụm mỏ, lô dầu khí và sử dụng không phải trả phí đối với thông tin, tài liệu, mẫu vật, công trình dầu khí và các tài sản liên quan khác mà nhà thầu bàn giao lại khi chấm dứt hiệu lực hợp đồng dầu khí trên cơ sở phê duyệt của cấp có thẩm quyền để ký hợp đồng dầu khí mới hoặc thực hiện hoạt động khai thác tận thu mỏ, cụm mỏ, lô dầu khí theo quy định của pháp luật về dầu khí.

4. Nhà nước không điều chuyển vốn nhà nước đầu tư tại PVN và vốn, tài sản của PVN theo phương thức không thanh toán, trừ trường hợp quyết định tổ chức lại PVN hoặc thực hiện mục tiêu cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

Điều 11. Quyền của PVN trong kinh doanh

1. Chủ động tổ chức sản xuất, kinh doanh, kế hoạch phối hợp sản xuất, kinh doanh, tổ chức bộ máy quản lý theo yêu cầu kinh doanh và đảm bảo kinh doanh có hiệu quả.

2. Kinh doanh những ngành, nghề đã đăng ký và các ngành, nghề khác mà pháp luật không cấm theo quy định của pháp luật và Điều lệ này; mở rộng quy mô kinh doanh theo khả năng, nhu cầu của thị trường trong nước và ngoài nước phù hợp với quy định tại Điều lệ này và quy định của pháp luật.

3. Tìm kiếm thị trường, khách hàng trong nước và ngoài nước và ký kết hợp đồng.

4. Quyết định phí sử dụng nhãn hiệu, thương hiệu PVN, giá mua, giá bán sản phẩm, dịch vụ theo giá thị trường và phù hợp với quy định của pháp luật về giá, trừ những sản phẩm, dịch vụ công ích và những sản phẩm, dịch vụ do Nhà nước định giá.

5. Quyết định thành lập, tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể và yêu cầu phá sản, góp vốn, nắm giữ, tăng, giảm vốn đối với công ty con do PVN nắm giữ 100% vốn điều lệ theo trình tự quy định của pháp luật và phân cấp tại Chương III và Chương IV của Điều lệ này.

6. Quyết định đầu tư vốn, góp vốn, nắm giữ, tăng, giảm vốn, bán, thoái vốn, tăng, giảm tỷ lệ sở hữu của PVN tại doanh nghiệp khác theo trình tự quy định của pháp luật và phân cấp tại Chương III và Chương IV của Điều lệ này.

7. Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các Đơn vị trực thuộc PVN theo quy định của pháp luật và phân cấp tại Chương III và Chương IV của Điều lệ này.

8. Quyết định các dự án đầu tư theo quy định của pháp luật và phân cấp tại Chương III và Chương IV của Điều lệ này; sử dụng vốn, tài sản của PVN để liên doanh, liên kết, góp vốn vào doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật.

9. Quyết định các hợp đồng vay, cho vay, mua bán tài sản và hợp đồng kinh tế khác theo quy định của pháp luật và phân cấp tại Chương III, Chương IV của Điều lệ này.

10. Tuyển chọn, giao kết hợp đồng lao động; bố trí, sử dụng, quản lý, điều hành, giám sát, đánh giá, đào tạo, khen thưởng, kỷ luật, chấm dứt hợp đồng lao động; lựa chọn hình thức trả lương, thưởng cho Người lao động của PVN trên cơ sở hiệu quả sản xuất, kinh doanh, các quy định của Nhà nước và pháp luật về lao động, tiền lương, tiền công và quy định tại khoản 2 Điều 14 Điều lệ này.

11. Xây dựng, ban hành các quy chế quản lý nội bộ, tiêu chuẩn, quy trình, định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức lao động, đơn giá tiền lương và chi phí khác trên cơ sở bảo đảm hiệu quả kinh doanh và phù hợp với quy định của pháp luật.

12. Được hưởng các chế độ ưu đãi đầu tư, tái đầu tư; thực hiện quyền chủ sở hữu đối với phần vốn PVN đã đầu tư vào công ty con và công ty liên kết theo quy định của pháp luật.

13. Có các quyền sản xuất, kinh doanh khác theo nhu cầu thị trường, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Điều 12. Quyền của PVN về tài chính

1. Huy động vốn để đầu tư và kinh doanh dưới hình thức phát hành trái phiếu; vay vốn của tổ chức tín dụng, vay vốn của người lao động và các hình thức huy động vốn khác theo quy định của pháp luật.

Việc huy động vốn thực hiện theo nguyên tắc sử dụng đúng mục đích, tự chịu trách nhiệm hoàn trả, bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn huy động, trả nợ vay đúng hạn và không được làm thay đổi hình thức sở hữu của PVN. Trường hợp PVN huy động vốn làm thay đổi hình thức sở hữu của Nhà nước đối với PVN phải được sự đồng ý của chủ sở hữu và thực hiện theo quy định của pháp luật.

Trường hợp trực tiếp vay vốn nước ngoài theo phương thức tự vay tự trả, PVN có trách nhiệm thực hiện theo đúng các cam kết, thỏa thuận đã ký với Bên cho vay và đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý vay, trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh.

Đối với những hợp đồng tín dụng do PVN vay để đầu tư các công trình/dự án sau đó được chuyển giao sang các công ty con theo quyết định/phê duyệt của cấp có thẩm quyền thì PVN phải thỏa thuận với các tổ chức cho vay, Bên bảo lãnh cho vay để đổi chủ thể hợp đồng vay sang các công ty tiếp nhận các công trình/dự án từ PVN. Trường hợp không được các tổ chức cho vay, bên bảo lãnh cho vay chấp thuận thì PVN phải ký thỏa thuận chuyển nợ vay cho các công ty tiếp nhận công trình/dự án theo quy định của pháp luật. Việc ký thỏa thuận chuyển nợ vay được quy định cụ thể tại Quy chế quản lý tài chính của PVN.

2. Chủ động sử dụng vốn, tài sản cho hoạt động đầu tư và kinh doanh của PVN; được thành lập, quản lý và sử dụng các quỹ của PVN theo quy định của pháp luật.

3. Thực hiện trích khấu hao tài sản theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước và đảm bảo nguyên tắc bù đắp đủ hao mòn hữu hình, hao mòn vô hình của tài sản trong trường hợp thực hiện trích khấu hao với mức tối thiểu theo quy định.

4. Được hưởng các chế độ trợ cấp, trợ giá hoặc các chế độ ưu đãi khác của Nhà nước khi thực hiện các nhiệm vụ hoạt động công ích, quốc phòng, an ninh, phòng chống thiên tai hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ theo chính sách giá của Nhà nước không đủ bù đắp chi phí sản xuất, dịch vụ này của PVN.

5. Từ chối yêu cầu cung cấp các nguồn lực về tài chính không được pháp luật quy định cho bất kỳ cá nhân, cơ quan hay tổ chức nào, trừ các khoản tự nguyện đóng góp vì mục đích nhân đạo, công ích hoặc ứng cứu thiên tai.

6. Được thành lập các Quỹ tài chính tập trung theo quy định của pháp luật. Việc trích lập và sử dụng các quỹ theo quy định tại Nghị định của Chính phủ về Quy chế quản lý tài chính của PVN hoặc tại các văn bản hướng dẫn cụ thể của các cơ quan chức năng có thẩm quyền.

7. Được bảo lãnh cho công ty con vay vốn tại các tổ chức tín dụng, tài chính ở trong nước và nước ngoài và thực hiện các hình thức bảo lãnh khác theo quy định của pháp luật.

8. PVN được Nhà nước giao thực hiện một số nghĩa vụ tài chính của nước chủ nhà trong một số hợp đồng dầu khí đã ký trong đó có các điều khoản mà nước chủ nhà phải thực hiện các nghĩa vụ đó đối với nhà thầu. Nguồn để thực hiện các nghĩa vụ này là phần chia dầu khí lãi của nước chủ nhà từ các hợp đồng dầu khí trước khi xác định lãi được chia cho nước chủ nhà nộp ngân sách nhà nước để thanh toán các chi phí theo quy định của pháp luật về dầu khí.

10. Có các quyền khác về tài chính theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Quyền tham gia hoạt động công ích của PVN

1. Sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích trên cơ sở đấu thầu; tiêu thụ sản phẩm, cung ứng dịch vụ công ích đúng đối tượng, số lượng, chất lượng, thời gian theo giá và phí do Nhà nước quy định đối với những hoạt động công ích theo đặt hàng hay giao kế hoạch/giao nhiệm vụ của Nhà nước.

2. Đối với nhiệm vụ công ích do Nhà nước giao, PVN được bảo đảm điều kiện vật chất tương ứng.

Đối với các sản phẩm, dịch vụ thực hiện theo phương thức đấu thầu thì PVN tự bù đắp chi phí theo giá trúng thầu.

Đối với các sản phẩm, dịch vụ công ích do Nhà nước đặt hàng thì PVN được sử dụng phí hoặc doanh thu từ cung cấp sản phẩm, dịch vụ theo đặt hàng của Nhà nước để bù đắp chi phí hợp lý phục vụ hoạt động công ích và bảo đảm lợi ích cho người lao động. Trường hợp không đủ thì được Nhà nước cấp bù phần chênh lệch.

Điều 14. Các quyền khác của PVN

1. Việc đấu thầu, tham gia đấu thầu của PVN, các công ty con của PVN thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. PVN được quyền quyết định thang, bảng lương, đơn giá tiền lương, chế độ trả lương đối với Người lao động của PVN trên cơ sở quy định của Nhà nước.

3. PVN giữ quyền chi phối công ty con theo quy định tại Điều lệ này và Điều lệ của doanh nghiệp bị chi phối hoặc thỏa thuận giữa PVN với doanh nghiệp đó, được quy định tại Chương V Điều lệ này.

4. PVN, công ty con có ngành nghề kinh doanh là thăm dò khai thác dầu khí được thành lập công ty do mình sở hữu 100% vốn điều lệ nhằm mục đích thay mặt PVN hoặc công ty con của PVN triển khai hoạt động dầu khí trong nước (sau đây gọi tắt là công ty dự án) phù hợp với thông lệ hoạt động dầu khí. PVN hoặc công ty con của PVN có thể thành lập đơn vị trực thuộc để thay mặt PVN hoặc công ty con của PVN điều hành các hoạt động dầu khí trong hợp

đồng dầu khí mà PVN hoặc công ty con của PVN là người điều hành (sau đây gọi tắt là công ty chi nhánh điều hành/công ty điều hành). Chi phí hoạt động của công ty dự án và/hoặc công ty chi nhánh điều hành được tính vào chi phí của hợp đồng dầu khí tương ứng.

a) Công ty dự án được thành lập phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam theo hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên với mô hình tổ chức quản lý gồm: Hội đồng thành viên/Chủ tịch Công ty, Ban kiểm soát, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và bộ máy giúp việc;

b) Công ty chi nhánh điều hành/công ty điều hành hoạt động trên cơ sở chương trình công tác và ngân sách được phê duyệt phù hợp với quy định của hợp đồng dầu khí đã ký, pháp luật về dầu khí và thỏa thuận điều hành hoặc thỏa thuận đầu tư và phù hợp với thông lệ dầu khí quốc tế, không vì mục đích lợi nhuận;

c) Cơ chế tiền lương áp dụng cho người lao động của công ty dự án và công ty chi nhánh điều hành thực hiện theo chính sách nhân viên được xây dựng, phê duyệt và áp dụng theo quy định của hợp đồng dầu khí;

d) Công ty dự án và công ty chi nhánh điều hành/công ty điều hành xây dựng và duy trì hệ thống sổ sách kế toán liên quan đến dự án tuân thủ chế độ kế toán Việt Nam, các quy định của pháp luật có liên quan và phù hợp quy định của hợp đồng dầu khí đã ký;

đ) Công ty chi nhánh điều hành/công ty điều hành xây dựng và tuân thủ chế độ kế toán phù hợp quy định của hợp đồng dầu khí đã ký và các quy định của pháp luật có liên quan.

5. Đối với các dự án dầu khí ở nước ngoài, để chuẩn bị đầu tư, thực hiện hoạt động hình thành dự án, hoặc điều hành, triển khai dự án dầu khí tại nước ngoài phù hợp với pháp luật của nước tiếp nhận đầu tư và thông lệ quốc tế, PVN và công ty con có ngành nghề kinh doanh là thăm dò khai thác dầu khí được thành lập hoặc tham gia thành lập công ty điều hành dự án tại Việt Nam, tại nước tiếp nhận đầu tư hoặc nước thứ ba theo quy định của pháp luật có liên quan, Hợp đồng dầu khí/Giấy phép thăm dò, khai thác dầu khí hoặc các Thỏa thuận/Giấy phép khác tương đương và theo thông lệ công nghiệp dầu khí được chấp nhận chung. Trong một số trường hợp đặc biệt, theo yêu cầu của nước tiếp nhận đầu tư, công ty điều hành dự án có thể do Doanh nghiệp cấp III của PVN thành lập.

Mục 2

NGHĨA VỤ CỦA PVN

Điều 15. Nghĩa vụ của PVN đối với hoạt động khai thác tài nguyên dầu khí

PVN có nghĩa vụ tổ chức và quản lý hoạt động khai thác nguồn tài nguyên dầu khí hợp lý và hiệu quả, phù hợp với quy định của pháp luật về dầu khí, đảm bảo việc bảo vệ tài nguyên môi trường và thực hiện các nghĩa vụ liên quan đến khai thác nguồn tài nguyên quốc gia theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Nghĩa vụ của PVN đối với vốn và tài sản

1. Bảo toàn và phát triển vốn của PVN.
2. Quản lý, sử dụng có hiệu quả tài nguyên dầu khí, đất đai, mặt nước và các nguồn lực khác do Nhà nước giao, cho thuê.
3. Chịu trách nhiệm về các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của PVN trong phạm vi số tài sản của PVN theo quy định pháp luật.
4. Định kỳ kiểm kê, đánh giá lại tài sản của PVN theo quy định của pháp luật.

Điều 17. Nghĩa vụ trong kinh doanh của PVN

1. Thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ chính trị do Nhà nước giao; kinh doanh đúng ngành, nghề đã đăng ký.
2. Đổi mới, hiện đại hóa công nghệ và phương thức quản lý để nâng cao hiệu quả và khả năng cạnh tranh.
3. Bảo đảm quyền và lợi ích của người lao động và quyền tham gia quản lý PVN của người lao động theo quy định của pháp luật.
4. Tuân thủ các quy định của Nhà nước về quốc phòng, an ninh, văn hóa, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ tài nguyên và môi trường.
5. Thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán và báo cáo tài chính, báo cáo thống kê theo quy định của pháp luật và theo yêu cầu của chủ sở hữu nhà nước.
6. Chịu trách nhiệm trước chủ sở hữu nhà nước về việc sử dụng vốn để đầu tư thành lập công ty con, công ty liên kết.
7. Thực hiện việc quản lý rủi ro và bảo hiểm cho tài sản, trách nhiệm, con người của PVN trong sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật và quy định của PVN.
8. Chịu sự giám sát của Nhà nước trong việc thực hiện các quy định pháp luật về quản lý lao động, tiền lương tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.
9. Chịu sự giám sát, kiểm tra của chủ sở hữu nhà nước; chấp hành các quyết định về thanh tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
10. Thực hiện các nghĩa vụ khác trong kinh doanh theo quy định của pháp luật.

Điều 18. Nghĩa vụ về tài chính của PVN

1. Tự chủ về tài chính, bảo đảm chỉ tiêu được giao về tài chính; Thực hiện đăng ký, kê khai và nộp đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, chủ sở hữu nhà nước và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

2. Sử dụng vốn và các nguồn lực khác để thực hiện các nhiệm vụ đặc biệt khi Nhà nước yêu cầu.

3. Chấp hành đầy đủ các quy định hiện hành của Nhà nước, pháp luật về quản lý vốn, tài sản và hạch toán kế toán, kiểm toán; Chịu trách nhiệm về tính trung thực và hợp pháp đối với các hoạt động tài chính của PVN.

4. Thực hiện chế độ báo cáo, công khai tài chính hàng năm và cung cấp các thông tin cần thiết để đánh giá trung thực về hiệu quả hoạt động của PVN.

5. Thực hiện các nghĩa vụ khác được quy định tại Nghị định của Chính phủ về Quy chế quản lý tài chính của PVN và quy định của pháp luật.

Điều 19. Nghĩa vụ khi tham gia hoạt động công ích

1. Cung ứng dịch vụ, sản phẩm công ích do Nhà nước giao nhiệm vụ hoặc đặt hàng theo đúng đối tượng, giá, phí, đảm bảo chất lượng, số lượng, thời gian mà Nhà nước quy định.

2. Nhận nhiệm vụ và thực hiện cung ứng dịch vụ công ích do Nhà nước giao nhiệm vụ đúng đối tượng, số lượng, chất lượng, thời gian theo giá và phí do Nhà nước quy định.

3. Thực hiện việc ký kết hợp đồng và hạch toán kinh doanh theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước Nhà nước về kết quả hoạt động công ích của PVN; chịu trách nhiệm trước khách hàng, trước pháp luật về sản phẩm, dịch vụ công ích do PVN trực tiếp thực hiện và cung ứng.

4. Thực hiện các nghĩa vụ công ích khác theo quy định của pháp luật.

Chương III

QUYỀN, TRÁCH NHIỆM VÀ NGHĨA VỤ CỦA CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI PVN VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CÁC QUYỀN, TRÁCH NHIỆM, NGHĨA VỤ CỦA CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC

Mục 1

CÁC QUYỀN, TRÁCH NHIỆM, NGHĨA VỤ CỦA CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC

Điều 20. Các quyền, trách nhiệm của chủ sở hữu nhà nước đối với PVN

1. Quyết định thành lập, mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh; tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể và yêu cầu phá sản; góp vốn vào doanh nghiệp khác của PVN.

2. Ban hành Điều lệ, sửa đổi và bổ sung Điều lệ PVN.

3. Quyết định đầu tư vốn điều lệ; điều chỉnh, chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ vốn điều lệ của PVN.

4. Quyết định mô hình tổ chức quản lý PVN; quyết định các nội dung quản lý cán bộ đối với các chức danh Chủ tịch và thành viên Hội đồng thành viên; Kiểm soát viên; Tổng Giám đốc PVN.

5. Quyết định chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm của PVN.

6. Phê duyệt chủ trương đầu tư, mua, bán tài sản và hợp đồng vay, cho vay, cho thuê, thế chấp, cầm cố tài sản của PVN theo thẩm quyền trên cơ sở đề xuất của Hội đồng thành viên PVN.

7. Quy định chế độ tài chính, phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ; thông qua báo cáo tài chính hàng năm của PVN.

8. Quy định chế độ tuyển dụng, tiền lương, tiền thưởng; quyết định quỹ tiền lương, thù lao đối với Người quản lý PVN, Kiểm soát viên PVN.

9. Quy định cơ chế giao nhiệm vụ và tham gia thực hiện việc cung cấp và bảo đảm các sản phẩm, dịch vụ công ích, thiết yếu của nền kinh tế.

10. Giám sát, kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật; đánh giá việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ được giao, kết quả hoạt động, hiệu quả sản xuất kinh doanh; quản lý, sử dụng, bảo toàn, phát triển vốn của PVN. Đánh giá Người quản lý PVN trong việc quản lý, điều hành PVN; đánh giá Kiểm soát viên PVN.

11. Thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 21. Nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với PVN

1. Đầu tư đủ vốn điều lệ cho PVN.

2. Đảm bảo điều kiện để PVN thay mặt Nhà nước thực hiện các quyền và nghĩa vụ được quy định trong các hợp đồng dầu khí và pháp luật về dầu khí.

3. Chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của PVN trong phạm vi số vốn điều lệ của PVN.

4. Kịp thời xem xét, có ý kiến chỉ đạo đối với các kiến nghị, đề xuất của PVN theo thẩm quyền để tận dụng được các cơ hội kinh doanh và phù hợp với quy định của pháp luật.

5. Bảo đảm quyền kinh doanh theo pháp luật của PVN.

6. Bảo vệ an toàn cho các tài sản và các hoạt động dầu khí trên lãnh thổ và vùng biển Việt Nam trước các hoạt động can phá, vi phạm lãnh thổ của nước ngoài.

7. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Mục 2

PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CÁC QUYỀN, TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC

Điều 22. Quyền, trách nhiệm của Chính phủ

1. Ban hành, sửa đổi và bổ sung Nghị định về Điều lệ của PVN trên cơ sở đề nghị của Bộ Công Thương và ý kiến của Cơ quan đại diện chủ sở hữu.
2. Ban hành, sửa đổi và bổ sung Nghị định về Quy chế quản lý tài chính của PVN trên cơ sở đề nghị của Bộ Tài chính và ý kiến của Cơ quan đại diện chủ sở hữu.
3. Thực hiện các quyền, trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

Điều 23. Quyền, trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ

Thủ tướng Chính phủ thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và quy định của pháp luật có liên quan đối với PVN, cụ thể:

1. Quyết định mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh của PVN; thay đổi tên gọi, trụ sở, ngành nghề kinh doanh của PVN; tổ chức lại, giải thể, chuyển đổi sở hữu, yêu cầu phá sản PVN theo đề nghị của Cơ quan đại diện chủ sở hữu và ý kiến của các Bộ: Tài chính, Công Thương, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội và thẩm định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

2. Phê duyệt chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm của PVN (bao gồm chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm của Tập đoàn) theo đề nghị của Cơ quan đại diện chủ sở hữu và ý kiến thẩm định của Bộ Công Thương.

3. Trên cơ sở đề nghị của Cơ quan đại diện chủ sở hữu, ý kiến của các Bộ: Công Thương, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội, phê duyệt:

- a) Việc tổ chức doanh nghiệp cấp II thành tổng công ty hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con;

- b) Chủ trương: thành lập, tổ chức lại, giải thể, phá sản công ty con do PVN nắm giữ 100% vốn điều lệ; quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể Đơn vị trực thuộc là cơ sở giáo dục đại học thuộc PVN.

4. Quyết định chủ trương, quyết định đầu tư các dự án đầu tư, xây dựng, mua sắm tài sản cố định, đầu tư vốn vào doanh nghiệp khác; điều chỉnh/bán/thoái/chuyển nhượng dự án đầu tư, tài sản cố định, vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác, huy động vốn của PVN vượt mức phân cấp thẩm quyền quyết định của Cơ quan đại diện chủ sở hữu và Hội đồng thành viên PVN; Quyết định chủ trương chuyển giao, nhận vốn, tài sản giữa PVN với doanh nghiệp nhà nước khác; phê duyệt việc PVN tham gia, thực hiện quyền tham gia, quyền ưu tiên mua trước quyền lợi tham gia trong các hợp đồng dầu khí, thực

hiện hoạt động dầu khí theo các giai đoạn của hợp đồng dầu khí và dự án dầu khí trên cơ sở đề xuất của Bộ Công Thương và ý kiến của Cơ quan đại diện chủ sở hữu theo quy định của pháp luật về dầu khí.

5. Phê duyệt đề án về sắp xếp, đổi mới, tái cơ cấu, cơ cấu lại, cổ phần hóa, thoái vốn của PVN đầu tư vào doanh nghiệp khác (bao gồm nội dung tổng thể sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp của Tập đoàn) trên cơ sở đề nghị của Cơ quan đại diện chủ sở hữu và ý kiến của các Bộ: Tài chính, Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội.

6. Quyết định điều chỉnh vốn điều lệ trong quá trình hoạt động của PVN theo đề nghị của Cơ quan đại diện chủ sở hữu, ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công Thương và thẩm định của Bộ Tài chính.

7. Quyết định về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, chấp thuận từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu Chủ tịch Hội đồng thành viên PVN trên cơ sở đề nghị của Cơ quan đại diện chủ sở hữu và thẩm định của Bộ Nội vụ.

8. Chỉ đạo giải quyết, quyết định những vấn đề quan trọng, phức tạp, vướng mắc phát sinh trong quá trình quản lý hoạt động dầu khí theo đề nghị của PVN và Bộ Công Thương theo quy định của pháp luật về dầu khí.

9. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, phân công của chủ sở hữu nhà nước và Điều lệ này.

Điều 24. Quyền, trách nhiệm của Cơ quan đại diện chủ sở hữu

Cơ quan đại diện chủ sở hữu là cấp trên trực tiếp của Hội đồng thành viên PVN có các quyền, trách nhiệm sau đây:

1. Đề nghị Bộ Công Thương trình Chính phủ ban hành mới, sửa đổi, bổ sung Điều lệ của PVN và đề nghị Bộ Tài chính trình Chính phủ ban hành mới, sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý tài chính của PVN theo đề nghị của Hội đồng thành viên PVN trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được đề xuất của Hội đồng thành viên PVN; Trình Chính phủ các cơ chế, chính sách đặc thù đối với PVN theo đề nghị của Hội đồng thành viên PVN.

2. Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và quyết định các vấn đề quy định tại Điều 23 về quyền, trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ tại Điều lệ này.

3. Quyết định hoặc phê duyệt chủ trương đối với các vấn đề sau trên cơ sở đề nghị của Hội đồng thành viên PVN:

a) Quyết định về các nội dung quản lý cán bộ đối với chức danh Thành viên Hội đồng thành viên PVN (trừ chức danh Chủ tịch Hội đồng thành viên).

Quyết định đánh giá đối với Chủ tịch Hội đồng thành viên PVN. Quyết định quy hoạch đối với chức danh Chủ tịch Hội đồng thành viên PVN.

b) Chấp thuận đề Hội đồng thành viên PVN quyết định các nội dung quản lý cán bộ đối với chức danh Tổng giám đốc PVN.

Chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ báo cáo xin ý kiến Ban cán sự Đảng Chính phủ trước khi có văn bản chấp thuận đề Hội đồng thành viên PVN bổ nhiệm Tổng giám đốc PVN.

Phê duyệt chủ trương theo đề nghị của Hội đồng thành viên PVN về việc bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc.

c) Thành lập Ban Kiểm soát PVN và quyết định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với Kiểm soát viên PVN theo quy định pháp luật.

d) Giao chỉ tiêu đánh giá, xếp loại doanh nghiệp hàng năm cho PVN và thông báo cho Bộ Tài chính để tổng hợp;

đ) Phê duyệt/quyết định việc đầu tư các dự án đầu tư, xây dựng, mua sắm tài sản cố định, đầu tư vốn vào doanh nghiệp khác, điều chỉnh, bán, thoái, chuyển nhượng dự án đầu tư xây dựng, tài sản cố định, khoản đầu tư vốn vào doanh nghiệp khác, huy động vốn của PVN và của công ty con của PVN do PVN nắm giữ 100% vốn điều lệ khi vượt mức phân cấp thẩm quyền quyết định của Hội đồng thành viên PVN quy định tại Chương IV Điều lệ này;

Đối với các dự án dầu khí của PVN và Công ty con do PVN nắm giữ 100% vốn điều lệ là chủ đầu tư, Cơ quan đại diện chủ sở hữu tham gia ý kiến về việc sử dụng vốn của PVN khi thực hiện quyền tham gia vào hợp đồng dầu khí, quyền ưu tiên mua trước quyền lợi tham gia trong các hợp đồng dầu khí, thực hiện hoạt động dầu khí theo các giai đoạn của hợp đồng dầu khí và dự án dầu khí, gửi Bộ Công Thương tổng hợp trong quá trình Bộ Công Thương thực hiện thẩm định các nội dung theo quy định của pháp luật về dầu khí; Kiểm tra, giám sát việc góp vốn tham gia hợp đồng dầu khí, chuyển nhượng quyền lợi tham gia trong các hợp đồng dầu khí, thực hiện hoạt động dầu khí theo các giai đoạn của hợp đồng dầu khí, dự án dầu khí của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;

e) Việc huy động vốn của PVN theo phương thức PVN tự vay, tự chịu trách nhiệm trả nợ thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan. Đối với các khoản vay có bảo lãnh của Chính phủ thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý nợ công và quy định khác của pháp luật có liên quan;

g) Thực hiện quyền và trách nhiệm về tiền lương, thù lao, tiền thưởng và quyền lợi khác của Người quản lý PVN, Kiểm soát viên PVN theo quy định của Chính phủ về tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

h) Thông qua báo cáo tài chính năm của PVN (gồm báo cáo tài chính của công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất), phê duyệt phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ.

4. Chủ trì, phối hợp với các bộ liên quan trong việc thực hiện giám sát, kiểm tra và thanh tra việc chấp hành pháp luật; việc quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn; việc thực hiện chiến lược, kế hoạch; việc thực hiện chế độ tuyển dụng, tiền lương, tiền thưởng của PVN; đánh giá việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, ngành, nghề kinh doanh được giao và kết quả hoạt động, hiệu quả sản xuất kinh doanh của PVN; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong quản lý, điều hành của Chủ tịch và thành viên Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc trong việc quản lý, điều hành PVN.

5. Thực hiện các quyền, trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật, phân công của chủ sở hữu nhà nước và điều lệ này.

Điều 25. Quyền, trách nhiệm của Bộ Công Thương đối với PVN

1. Thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về quản lý, giám sát việc thực hiện đề án điều tra cơ bản về dầu khí theo quy định của thỏa thuận thực hiện điều tra cơ bản về dầu khí và hoạt động dầu khí của các nhà thầu dầu khí theo quy định của hợp đồng dầu khí đã ký và quy định pháp luật về dầu khí.

2. Trình Chính phủ ban hành, sửa đổi, bổ sung Nghị định về Điều lệ của PVN; Đầu mối thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt hoặc phê duyệt các nội dung của dự án dầu khí theo các giai đoạn của hợp đồng dầu khí và dự án dầu khí do PVN và Công ty con do PVN nắm giữ 100% vốn điều lệ làm chủ đầu tư theo quy định của pháp luật về dầu khí; phối hợp, lấy ý kiến Cơ quan đại diện chủ sở hữu trong quá trình thẩm định và giám sát, kiểm tra việc thực hiện chiến lược, kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ được giao của PVN theo lĩnh vực quản lý nhà nước được phân công.

3. Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng báo cáo thẩm định, gửi Cơ quan đại diện chủ sở hữu tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm của PVN; Phối hợp với Cơ quan đại diện chủ sở hữu giám sát, kiểm tra việc thực hiện chiến lược, kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ được giao của PVN liên quan đến lĩnh vực năng lượng.

4. Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định đề Thủ tướng Chính phủ quyết định: mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh; việc tổ chức lại, giải thể, chuyển đổi sở hữu và yêu cầu phá sản PVN.

5. Có ý kiến theo đề nghị của Cơ quan đại diện chủ sở hữu đề Thủ tướng Chính phủ phê duyệt: chủ trương thành lập, tổ chức lại, giải thể, phá sản công ty con do PVN nắm giữ 100% vốn điều lệ; thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị trực thuộc là cơ sở giáo dục đại học của PVN; tổ chức lại doanh nghiệp cấp II thành tổng công ty hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con; phê duyệt đề án về sắp xếp, đổi mới, tái cơ cấu, cơ cấu lại, cổ phần hóa, thoái vốn của PVN đầu tư vào doanh nghiệp khác.

6. Có ý kiến theo đề nghị của Cơ quan đại diện chủ sở hữu đối với các nội dung thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

7. Thực hiện các quyền, trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật, phân công của chủ sở hữu nhà nước và Điều lệ này.

Điều 26. Quyền, trách nhiệm của Bộ Tài chính

1. Trình Chính phủ ban hành, sửa đổi, bổ sung Nghị định về Quy chế quản lý tài chính của PVN trên cơ sở đề nghị của Cơ quan đại diện chủ sở hữu.

2. Thẩm định đề Thủ tướng Chính phủ quyết định mức vốn điều lệ và điều chỉnh vốn điều lệ trong quá trình hoạt động của PVN; phối hợp với Bộ Công Thương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng báo cáo thẩm định, gửi Cơ quan đại diện chủ sở hữu tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm của PVN.

3. Có ý kiến theo đề nghị của Cơ quan đại diện chủ sở hữu đề Thủ tướng Chính phủ: Quyết định thành lập, mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh; tổ chức lại, giải thể, chuyển đổi sở hữu và yêu cầu phá sản PVN; chủ trương thành lập, tổ chức lại, giải thể, phá sản công ty con do PVN nắm giữ 100% vốn điều lệ và đơn vị trực thuộc là cơ sở giáo dục đại học của PVN; tổ chức lại doanh nghiệp cấp II thành tổng công ty hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con; phê duyệt đề án về sắp xếp, đổi mới, tái cơ cấu, cơ cấu lại, cổ phần hóa, thoái vốn của PVN đầu tư vào doanh nghiệp khác.

4. Tham gia ý kiến trên cơ sở đề nghị của Cơ quan đại diện chủ sở hữu đối với các nội dung thuộc thẩm quyền phê duyệt quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.

5. Phối hợp với Cơ quan đại diện chủ sở hữu thực hiện kiểm tra, giám sát về tài chính, kết quả và hiệu quả kinh doanh của PVN.

6. Thẩm định các khoản vay nợ nước ngoài có bảo lãnh Chính phủ của PVN theo quy định hiện hành về vay nợ nước ngoài có bảo lãnh của Chính phủ.

7. Thực hiện các quyền, trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật, phân công của chủ sở hữu nhà nước và Điều lệ này.

Điều 27. Quyền, trách nhiệm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

1. Phối hợp với Cơ quan đại diện chủ sở hữu giám sát, kiểm tra việc thực hiện chiến lược, kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ được giao của PVN.

2. Thẩm định đề Thủ tướng Chính phủ quyết định: Thành lập, mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh; việc tổ chức lại, giải thể, chuyển đổi sở hữu và yêu cầu phá sản PVN; phối hợp với Bộ Công Thương, Bộ Tài chính xây dựng báo cáo thẩm định, gửi Cơ quan đại diện chủ sở hữu tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm của PVN.

3. Có ý kiến theo đề nghị của Cơ quan đại diện chủ sở hữu đề Thủ tướng Chính phủ phê duyệt: Việc tổ chức doanh nghiệp cấp II thành tổng công ty hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con; đề án về sắp xếp, đổi mới, tái cơ cấu, cơ cấu lại, cổ phần hóa, thoái vốn của PVN đầu tư vào doanh nghiệp khác; Việc tổ chức lại doanh nghiệp cấp II thành tổng công ty hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con; Chủ trương thành lập, tổ chức lại, giải thể, phá sản công ty con do PVN nắm giữ 100% vốn điều lệ và việc thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị trực thuộc là cơ sở giáo dục đại học của PVN.

4. Có ý kiến theo đề nghị của Cơ quan đại diện chủ sở hữu đối với các nội dung thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

5. Thực hiện các quyền, trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật, phân công của chủ sở hữu nhà nước và Điều lệ này.

Điều 28. Quyền, trách nhiệm của Bộ Nội vụ

1. Thẩm định đề Thủ tướng Chính phủ quyết định việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, chấp thuận từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với chức danh Chủ tịch Hội đồng thành viên PVN; Có ý kiến đề Cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định quy hoạch đối với chức danh Chủ tịch Hội đồng thành viên PVN.

2. Có ý kiến theo đề nghị của Cơ quan đại diện chủ sở hữu đề Thủ tướng Chính phủ phê duyệt: Quyết định thành lập, mục tiêu, nhiệm vụ, ngành, nghề kinh doanh, tổ chức lại, giải thể, chuyển đổi sở hữu và yêu cầu phá sản PVN; đề án về sắp xếp, đổi mới, tái cơ cấu, cơ cấu lại, cổ phần hóa, thoái vốn của PVN đầu tư vào doanh nghiệp khác; Phê duyệt việc tổ chức doanh nghiệp cấp II thành tổng công ty hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con; Phê duyệt chủ trương thành lập, tổ chức lại, giải thể, phá sản công ty con 100% vốn của PVN và việc thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị trực thuộc là cơ sở giáo dục đại học của PVN.

3. Phối hợp với Cơ quan đại diện Chủ sở hữu thực hiện giám sát, kiểm tra việc chấp hành quy định của Đảng và Nhà nước về công tác cán bộ tại PVN.

4. Thực hiện các quyền, trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật, phân công của chủ sở hữu nhà nước và Điều lệ này.

Điều 29. Quyền, trách nhiệm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Có ý kiến theo đề nghị của Cơ quan đại diện chủ sở hữu đề Thủ tướng Chính phủ phê duyệt: Quyết định thành lập, mục tiêu, nhiệm vụ, ngành, nghề kinh doanh, tổ chức lại, giải thể, chuyển đổi sở hữu và yêu cầu phá sản PVN; đề án về sắp xếp, đổi mới, tái cơ cấu, cơ cấu lại, cổ phần hóa, thoái vốn của PVN đầu tư vào doanh nghiệp khác; Việc tổ chức lại doanh nghiệp cấp II thành tổng công ty hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con; Chủ trương thành lập, tổ chức lại, giải thể, phá sản công ty con do PVN nắm giữ 100% vốn điều lệ

và việc thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị trực thuộc là cơ sở giáo dục đại học của PVN;

2. Thực hiện quyền và trách nhiệm của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội trong việc phê duyệt quỹ lương, thù lao, tiền thưởng hàng năm của Người quản lý PVN, Kiểm soát viên PVN theo quy định của Chính phủ về tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan hướng dẫn cơ chế tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người lao động và người quản lý phù hợp với tính chất đặc thù của PVN.

3. Phối hợp với Cơ quan đại diện chủ sở hữu thực hiện giám sát, kiểm tra định kỳ hàng năm và thanh tra theo quy định việc thực hiện chế độ tuyển dụng, tiền lương, tiền thưởng của PVN.

4. Thực hiện các quyền, trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật, phân công của chủ sở hữu nhà nước và Điều lệ này.

Điều 30. Quyền, trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan thuộc Chính phủ

Các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan thuộc Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước trong các lĩnh vực liên quan đối với PVN theo quy định pháp luật.

Điều 31. Quyền, trách nhiệm của Hội đồng thành viên PVN

Hội đồng thành viên PVN được chủ sở hữu giao thực hiện các quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với PVN, trừ các quyền quy định tại Điều 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29 và 30 Điều lệ này.

Mục 3

PHÂN CÔNG THỰC HIỆN NGHĨA VỤ CỦA CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC

Điều 32. Nghĩa vụ đầu tư đủ vốn điều lệ

Chủ sở hữu có nghĩa vụ đầu tư đủ vốn điều lệ sau khi Thủ tướng Chính phủ quyết định mức vốn điều lệ đối với PVN.

Điều 33. Nghĩa vụ tuân thủ Điều lệ của PVN

Tổ chức, cá nhân thực hiện quyền, trách nhiệm của chủ sở hữu nhà nước có nghĩa vụ tuân thủ Điều lệ của PVN và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về những quyết định không đúng thẩm quyền.

Điều 34. Nghĩa vụ về các khoản nợ và tài sản khác

1. Chủ sở hữu nhà nước có nghĩa vụ đối với các khoản nợ và tài sản khác trong phạm vi số vốn điều lệ của PVN.

Hội đồng thành viên PVN, Tổng Giám đốc PVN phải quản lý và điều hành PVN bảo đảm khả năng thanh toán các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác.

2. Cơ quan đại diện chủ sở hữu phải giám sát, kiểm tra, đánh giá các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của PVN. Trường hợp phát hiện PVN gặp khó khăn trong thanh toán các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác, Cơ quan đại diện chủ sở hữu yêu cầu và chỉ đạo PVN có đề án khắc phục và báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

3. Trường hợp PVN lâm vào tình trạng phá sản, Cơ quan đại diện chủ sở hữu chỉ đạo Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc PVN thực hiện thủ tục yêu cầu phá sản theo quy định của pháp luật về phá sản sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương.

Điều 35. Nghĩa vụ trong phê duyệt chủ trương đầu tư, mua, bán, cho thuê, cầm cố, thế chấp tài sản và hợp đồng vay, cho vay, bảo lãnh của PVN

1. Tổ chức, cá nhân thực hiện quyền, trách nhiệm của chủ sở hữu nhà nước có nghĩa vụ thực hiện đúng thẩm quyền, đúng pháp luật khi phê duyệt chủ trương đầu tư, mua, bán, cho thuê, cầm cố, thế chấp tài sản, hợp đồng vay, cho vay, bảo lãnh của PVN; giám sát thực hiện các quyết định và phê duyệt của mình.

2. Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc PVN phải thực hiện dự án đầu tư, mua, bán, cho thuê, cầm cố, thế chấp tài sản, hợp đồng vay, cho vay, bảo lãnh của PVN theo đúng chủ trương đã được phê duyệt, tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Điều 36. Nghĩa vụ bảo đảm quyền kinh doanh theo pháp luật của PVN

Tổ chức, cá nhân thực hiện quyền, trách nhiệm của chủ sở hữu nhà nước có nghĩa vụ bảo đảm quyền kinh doanh theo pháp luật của PVN; bảo đảm để Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc PVN chủ động quản lý, điều hành có hiệu quả PVN theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Chương IV

TỔ CHỨC QUẢN LÝ PVN

Điều 37. Cơ cấu tổ chức quản lý của PVN

Cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành của PVN gồm có:

1. Hội đồng thành viên.
2. Ban Kiểm soát.
3. Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng.
4. Bộ máy giúp việc bao gồm các Ban, Ủy ban, Văn phòng theo quyết định của Hội đồng thành viên PVN.

Mục 1

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Điều 38. Chức năng và cơ cấu của Hội đồng thành viên PVN

1. Hội đồng thành viên PVN là đại diện chủ sở hữu nhà nước trực tiếp tại PVN; thực hiện các quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước tại PVN, quyền của chủ sở hữu đối với các công ty con do PVN đầu tư 100% vốn điều lệ và quyền của cổ đông/thành viên góp vốn đối với phần vốn góp của PVN tại các doanh nghiệp khác.

2. Hội đồng thành viên PVN có quyền nhân danh PVN để quyết định mọi vấn đề liên quan đến việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ và quyền lợi của PVN, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của chủ sở hữu nhà nước đã phân công cho các cơ quan, tổ chức khác là đại diện quy định tại Điều lệ này.

3. Các thành viên Hội đồng thành viên cùng chịu trách nhiệm trước chủ sở hữu nhà nước, trước pháp luật về mọi hoạt động của PVN và về các quyết định của Hội đồng thành viên gây thiệt hại cho PVN và chủ sở hữu nhà nước (kể cả trường hợp thành viên Hội đồng thành viên không có ý kiến biểu quyết), trừ thành viên biểu quyết không tán thành; thực hiện các nghĩa vụ quy định tại Điều lệ này, Luật doanh nghiệp và pháp luật.

4. Hội đồng thành viên PVN có không quá 07 thành viên. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng thành viên không quá 05 năm. Thành viên Hội đồng thành viên có thể được bổ nhiệm lại nhưng chỉ được bổ nhiệm làm thành viên Hội đồng thành viên của PVN không quá 02 nhiệm kỳ trừ trường hợp đã có trên 15 năm làm việc liên tục tại PVN trước khi được bổ nhiệm lần đầu.

Điều 39. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng thành viên PVN

1. Nhận, quản lý và sử dụng có hiệu quả vốn, tài sản, đất đai, tài nguyên và các nguồn lực khác do chủ sở hữu nhà nước đầu tư cho PVN; quản lý và thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong hoạt động dầu khí theo quy định của pháp luật về dầu khí.

2. Xây dựng chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm của PVN (bao gồm chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm) báo cáo Cơ quan đại diện chủ sở hữu trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

3. Quyết định kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển hàng năm của PVN sau khi được Cơ quan đại diện chủ sở hữu chấp thuận và gửi quyết định đến Cơ quan đại diện chủ sở hữu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công Thương, Bộ Tài chính để tổng hợp, giám sát.

4. Quyết định các Phương án huy động vốn đối với từng dự án của PVN có mức huy động không quá 30% vốn chủ sở hữu được ghi trên báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính năm của PVN tại thời điểm gần nhất với thời

điểm huy động vốn nhưng không quá mức vốn cao nhất của dự án nhóm B theo quy định của Luật Đầu tư công.

5. Đề nghị Cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt: các nội dung quản lý cán bộ đối với chức danh Chủ tịch, thành viên Hội đồng thành viên PVN; quỹ thù lao, tiền lương hàng năm của người quản lý, Kiểm soát viên PVN. Hội đồng thành viên xây dựng, ban hành bảng lương và xếp lương đối với người quản lý, kiểm soát viên chuyên trách làm cơ sở để thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các chế độ khác theo quy định của pháp luật lao động.

6. Quyết định các nội dung quản lý cán bộ đối với chức danh Tổng Giám đốc PVN sau khi được Cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt.

7. Báo cáo Cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt chủ trương bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc PVN; quyết định các nội dung quản lý cán bộ đối với các chức danh Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng PVN trên cơ sở đề nghị của Tổng Giám đốc PVN.

8. Đề nghị Cơ quan đại diện chủ sở hữu:

a) Đề nghị Bộ Công Thương trình Chính phủ ban hành Nghị định về sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của PVN; trình Thủ tướng Chính phủ việc điều chỉnh vốn điều lệ; tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể và yêu cầu phá sản PVN;

b) Đề nghị Bộ Tài chính xem xét, trình Chính phủ ban hành Nghị định về sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý tài chính của PVN.

9. Đầu tư trong nước vào lĩnh vực dầu khí:

a) Phê duyệt việc sử dụng vốn của PVN và doanh nghiệp 100% vốn của PVN không phụ thuộc vào mức vốn góp trong các trường hợp sau đây sau khi được phê duyệt theo quy định của pháp luật về dầu khí: Thực hiện quyền tham gia vào hợp đồng dầu khí và quyền ưu tiên mua trước một phần hoặc toàn bộ quyền lợi tham gia; Thực hiện hoạt động dầu khí theo các giai đoạn của hợp đồng dầu khí, dự án dầu khí;

b) Phê duyệt kết thúc dự án dầu khí không thành công và chi phí dự án dầu khí không thành công của PVN và doanh nghiệp 100% vốn của PVN;

c) Báo cáo Cơ quan đại diện chủ sở hữu về các nội dung đã phê duyệt theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 9 Điều này để theo dõi, kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp.

10. Quyết định các dự án đầu tư trong nước (ngoài hoạt động dầu khí) do Công ty mẹ PVN và/hoặc công ty con do PVN nắm giữ 100% vốn điều lệ là chủ đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư và pháp luật về quản lý vốn nhà

nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và Quy chế quản lý tài chính của PVN.

Đối với các dự án phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư, Hội đồng thành viên PVN quyết định việc chuyển nhượng/chấm dứt/điều chỉnh dự án đầu tư sau khi được cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương.

11. Quyền quyết định đầu tư mua sắm tài sản cố định:

Quyết định đầu tư/chuyển nhượng dự án mua sắm tài sản cố định, cho thuê, cầm cố, thế chấp tài sản của PVN có giá trị vượt mức vốn của dự án nhóm B theo phân loại của Luật đầu tư công sau khi được Cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định chủ trương;

Trình tự, thủ tục đầu tư mua sắm tài sản cố định thực hiện theo quy định của pháp luật.

12. Quyền quyết định đầu tư ra nước ngoài:

a) Quyết định đầu tư ra nước ngoài đối với các dự án do PVN làm nhà đầu tư theo quy định tại Điều 29 Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp.

b) Đối với dự án đầu tư ra nước ngoài của Công ty con do PVN nắm giữ 100% vốn điều lệ (ngoại trừ dự án đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí), Hội đồng thành viên PVN báo cáo Cơ quan đại diện chủ sở hữu xem xét, phê duyệt trong trường hợp giá trị đầu tư của Công ty con vượt mức vốn cao nhất của dự án nhóm B theo quy định của Luật Đầu tư công.

c) Chấp thuận cho Công ty con do PVN nắm giữ 100% vốn điều lệ được thực hiện hoạt động đầu tư ra nước ngoài trong lĩnh vực dầu khí làm cơ sở để công ty con quyết định đầu tư và trình cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư ra nước ngoài trong trường hợp dự án dầu khí thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư ra nước ngoài theo quy định của Luật Đầu tư.

13. Quyền quyết định đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp:

a) Đề nghị Cơ quan đại diện chủ sở hữu xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương thành lập, tổ chức lại, giải thể, phá sản công ty con do PVN nắm giữ 100% vốn điều lệ; Quyết định thành lập/đầu tư, tổ chức lại, giải thể, phá sản công ty con do PVN nắm giữ 100% vốn điều lệ sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương;

b) Quyết định việc thay đổi vốn đầu tư của PVN tại doanh nghiệp trong trường hợp doanh nghiệp phát hành cổ phiếu thưởng từ nguồn vốn chủ sở hữu; trả cổ tức bằng cổ phiếu;

c) Thực hiện thoái vốn, chuyển nhượng vốn đầu tư tại doanh nghiệp khác theo đề án về sắp xếp, đổi mới, tái cơ cấu, cơ cấu lại, cổ phần hóa, thoái vốn của PVN đầu tư vào doanh nghiệp khác được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phù hợp với quy định của pháp luật;

d) Báo cáo Cơ quan đại diện chủ sở hữu xem xét phê duyệt chủ trương trước khi quyết định trong các trường hợp: Đầu tư, góp vốn vào doanh nghiệp không nằm trong đề án về sắp xếp, đổi mới, tái cơ cấu, cơ cấu lại, cổ phần hóa, thoái vốn của PVN đầu tư vào doanh nghiệp khác đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; đầu tư bổ sung vốn hoặc không tiếp tục đầu tư bổ sung vốn vào công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản này; Thay đổi tỷ lệ nắm giữ vốn của PVN tại doanh nghiệp.

14. Trình Cơ quan đại diện chủ sở hữu thông qua báo cáo tài chính năm, phê duyệt việc phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ theo quy định tại Quy chế Quản lý tài chính của PVN.

15. Quyết định hoặc ủy quyền, phân cấp Tổng Giám đốc PVN quyết định đầu tư, mua, bán tài sản, hợp đồng vay, cho thuê, cầm cố, thế chấp tài sản trong phạm vi thẩm quyền được quy định tại Điều lệ này và các quy định của pháp luật.

16. Đề nghị cấp có thẩm quyền phê duyệt và chấp thuận chủ trương vay nợ nước ngoài theo phương thức tự vay, tự trả theo quy định của pháp luật, trừ khoản vay vốn nước ngoài dưới hình thức nhập khẩu hàng hóa trả chậm.

17. Quyết định ban hành hoặc phân cấp để Tổng giám đốc PVN ban hành các quy chế quản lý nội bộ của PVN phù hợp với các quy định pháp luật và yêu cầu quản trị, điều hành PVN, Tập đoàn.

18. Phê duyệt thang lương, bảng lương, đơn giá tiền lương, phụ cấp lương chế độ trả lương đối với Người lao động của PVN. Quyết định lương, thưởng và các lợi ích khác đối với các chức danh do Hội đồng thành viên PVN quyết định bổ nhiệm.

19. Quyết định các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ của PVN.

20. Thực hiện công tác về sắp xếp, đổi mới, tái cơ cấu, cơ cấu lại, cổ phần hóa, thoái vốn đầu tư tại doanh nghiệp có vốn góp của PVN theo thẩm quyền phù hợp với nội dung đề án, chỉ đạo đã được Thủ tướng Chính phủ/cấp có thẩm quyền phê duyệt; phê duyệt phương án sắp xếp, đổi mới, tái cơ cấu, cơ cấu lại, cổ phần hóa, thoái vốn của các doanh nghiệp cấp II đầu tư ra ngoài doanh nghiệp phù hợp với quy định pháp luật và nội dung đề án, chỉ đạo đã được Thủ tướng Chính phủ/cấp có thẩm quyền phê duyệt.

21. Thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ sở hữu đối với công ty con do PVN nắm giữ 100% vốn điều lệ theo các quy định của pháp luật và Điều lệ này; thực hiện quyền, nghĩa vụ của cổ đông, thành viên góp vốn, bên liên doanh đối với các doanh nghiệp có vốn góp của PVN theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Đối với dự án đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản cố định, đầu tư vốn vào doanh nghiệp khác, đầu tư ra nước ngoài, tham gia góp vốn vào hợp đồng hợp tác kinh doanh của doanh nghiệp có vốn góp của PVN là công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, Hội đồng thành viên PVN thông qua chủ trương để Người đại diện phần vốn của PVN tại doanh nghiệp thực hiện biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng thành viên/Đại hội đồng cổ đông/Hội đồng quản trị.

Hội đồng thành viên PVN phân cấp cho Tổng Giám đốc PVN, Hội đồng thành viên/Chủ tịch công ty do PVN nắm giữ 100% vốn điều lệ, Người đại diện phần vốn của PVN tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn 2 thành viên trở lên trong phạm vi thẩm quyền theo quy định tại Điều lệ này và quy định nội bộ của PVN.

22. Cử Người đại diện của PVN tại công ty con, công ty liên kết; quyết định/giới thiệu/chấp thuận đề quy hoạch, bổ nhiệm, đánh giá, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, chấp thuận từ chức, nghỉ hưu, khen thưởng, kỷ luật đối với Người đại diện tại công ty con, công ty liên kết của PVN.

23. Chịu trách nhiệm quản lý và điều hành PVN tuân thủ đúng quy định của pháp luật và các quyết định của chủ sở hữu nhà nước; quản lý sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn có hiệu quả; báo cáo kịp thời cho chủ sở hữu nhà nước về việc PVN hoạt động thua lỗ, không bảo đảm khả năng thanh toán, không hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ do chủ sở hữu nhà nước giao hoặc những trường hợp sai phạm khác.

24. Đề nghị Cơ quan đại diện chủ sở hữu xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương trước khi quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị trực thuộc là cơ sở giáo dục đại học của PVN; Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các Đơn vị trực thuộc khác của PVN theo quy định của Luật Doanh nghiệp và thông báo cho Cơ quan đại diện chủ sở hữu biết trong vòng 180 ngày kể từ ngày thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị trực thuộc.

25. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các doanh nghiệp có vốn góp của PVN theo quy định pháp luật và quy định nội bộ của PVN.

26. Tổ chức thực hiện công tác kiểm toán nội bộ tại PVN theo quy định của pháp luật.

27. Các quyền, trách nhiệm khác do chủ sở hữu nhà nước giao hoặc ủy quyền.

Điều 40. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng thành viên PVN

1. Là công dân Việt Nam, thường trú tại Việt Nam.
2. Có trình độ đại học trở lên; có kinh nghiệm, năng lực trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề hoạt động của PVN.

3. Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết pháp luật và có ý thức chấp hành pháp luật.

4. Không phải là người quản lý doanh nghiệp thành viên.

5. Không thuộc đối tượng bị cấm đảm nhiệm chức vụ quản lý, điều hành, thành lập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

6. Chưa từng bị cách chức Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc của doanh nghiệp nhà nước.

7. Không phải là Người có quan hệ gia đình của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu Cơ quan đại diện chủ sở hữu; của Người quản lý PVN, Kiểm soát viên PVN.

8. Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật.

Điều 41. Miễn nhiệm, cách chức thành viên Hội đồng thành viên PVN

1. Chủ tịch và thành viên khác của Hội đồng thành viên bị miễn nhiệm trong những trường hợp sau đây:

a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Điều 40 Điều lệ này;

b) Có đơn xin từ chức và được cơ quan đại diện chủ sở hữu chấp thuận bằng văn bản;

c) Có quyết định điều chuyển, bố trí công việc khác hoặc nghỉ hưu;

d) Không đủ năng lực, trình độ đảm nhận công việc được giao; bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

đ) Không đủ sức khỏe hoặc không còn uy tín để giữ chức vụ thành viên Hội đồng thành viên;

e) Có hai năm liên tiếp xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ;

g) Bị xử lý kỷ luật chưa đến mức cách chức nhưng do yêu cầu nhiệm vụ công tác cần phải thay thế;

h) Bị xử lý kỷ luật khiển trách hoặc cảnh cáo hai lần trong cùng một nhiệm kỳ bổ nhiệm;

i) Bị cơ quan có thẩm quyền kết luận vi phạm quy định của Đảng về bảo vệ chính trị nội bộ.

2. Chủ tịch và thành viên khác của Hội đồng thành viên bị cách chức trong những trường hợp sau đây:

a) PVN không hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch hằng năm, không bảo toàn và phát triển vốn đầu tư theo yêu cầu của cơ quan đại diện chủ

sở hữu mà không giải trình được nguyên nhân khách quan hoặc giải trình nguyên nhân không được cơ quan đại diện chủ sở hữu chấp thuận;

b) Bị Tòa án kết án và bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật;

c) Không trung thực trong thực thi quyền, nghĩa vụ hoặc lạm dụng địa vị, chức vụ, sử dụng tài sản của PVN để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác; báo cáo không trung thực tình hình tài chính và kết quả sản xuất kinh doanh của PVN.

3. Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày có quyết định miễn nhiệm hoặc cách chức, Cơ quan đại diện chủ sở hữu xem xét, quyết định tuyển chọn, bổ nhiệm người khác thay thế đối với thành viên Hội đồng thành viên PVN hoặc báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định đối với Chủ tịch Hội đồng thành viên PVN.

Điều 42. Chủ tịch Hội đồng thành viên PVN

1. Chủ tịch Hội đồng thành viên PVN do Thủ tướng Chính phủ quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu theo đề nghị của Cơ quan đại diện chủ sở hữu và thẩm định của Bộ Nội vụ. Chủ tịch Hội đồng thành viên không kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc PVN và doanh nghiệp khác.

2. Chủ tịch Hội đồng thành viên có quyền hạn và nhiệm vụ sau đây:

a) Thay mặt Hội đồng thành viên PVN ký nhận vốn, đất đai, tài nguyên và các nguồn lực khác do chủ sở hữu nhà nước đầu tư cho PVN; quản lý PVN theo nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên PVN;

b) Thay mặt Hội đồng thành viên PVN hoặc ủy quyền bằng văn bản cho các thành viên khác của Hội đồng thành viên PVN ký các nghị quyết, quyết định và các loại văn bản khác của Hội đồng thành viên PVN;

c) Xây dựng kế hoạch hoạt động hàng quý và hàng năm của Hội đồng thành viên;

d) Triệu tập và chủ trì cuộc họp Hội đồng thành viên PVN hoặc tổ chức việc lấy ý kiến các thành viên Hội đồng thành viên PVN; chuẩn bị chương trình, tài liệu cuộc họp hoặc lấy ý kiến Hội đồng thành viên;

đ) Tổ chức thực hiện các quyết định của Cơ quan đại diện chủ sở hữu, các nghị quyết và quyết định của Hội đồng thành viên PVN; có quyền đình chỉ các quyết định của Tổng Giám đốc PVN nếu quyết định đó trái với nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên PVN;

e) Tổ chức giám sát, trực tiếp giám sát và đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu chiến lược, kết quả hoạt động của PVN, kết quả quản lý điều hành của Tổng Giám đốc PVN;

g) Có thể ủy quyền bằng văn bản cho một trong số các thành viên Hội đồng thành viên PVN thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng thành viên PVN khi Chủ tịch Hội đồng thành viên PVN vắng mặt;

h) Thay mặt Hội đồng thành viên PVN quan hệ với bên đối tác thứ ba trong trường hợp PVN đại diện cho Tập đoàn thực hiện các hoạt động chung của Tập đoàn hoặc các hoạt động khác nhân danh Tập đoàn theo thỏa thuận giữa các doanh nghiệp thành viên, doanh nghiệp liên kết Tập đoàn;

i) Tổ chức công bố, công khai thông tin về PVN theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, kịp thời, chính xác, trung thực và tính hệ thống của thông tin được công bố;

k) Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ này.

3. Ngoài trường hợp quy định tại Điều 41 của Điều lệ này, Chủ tịch Hội đồng thành viên có thể bị miễn nhiệm, cách chức nếu không thực hiện quyền và nghĩa vụ quy định tại khoản 2 Điều này.

Điều 43. Chế độ làm việc của Hội đồng thành viên PVN

1. Hội đồng thành viên làm việc theo chế độ tập thể; họp ít nhất một lần trong một quý để xem xét và quyết định những vấn đề thuộc quyền, nghĩa vụ của mình. Đối với những vấn đề không yêu cầu thảo luận thì Hội đồng thành viên có thể lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản.

Hội đồng thành viên có thể họp bất thường để giải quyết những vấn đề cấp bách theo yêu cầu của cơ quan đại diện chủ sở hữu, hoặc theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng thành viên hoặc trên 50% tổng số thành viên Hội đồng thành viên hoặc Tổng Giám đốc. Quyết định của Hội đồng thành viên được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản hoặc biểu quyết trong cuộc họp.

2. Chủ tịch Hội đồng thành viên hoặc thành viên được Chủ tịch Hội đồng thành viên ủy quyền có trách nhiệm chuẩn bị chương trình, nội dung tài liệu, triệu tập và chủ trì cuộc họp Hội đồng thành viên. Các thành viên Hội đồng thành viên có quyền kiến nghị bằng văn bản về chương trình họp. Nội dung và các tài liệu cuộc họp phải gửi đến các thành viên Hội đồng thành viên và các đại biểu được mời dự họp (nếu có) trước ngày họp ít nhất 03 ngày làm việc (trừ trường hợp đột xuất). Tài liệu sử dụng trong cuộc họp liên quan đến việc kiến nghị cơ quan đại diện chủ sở hữu PVN sửa đổi, bổ sung Điều lệ PVN, thông qua phương hướng phát triển PVN, thông qua báo cáo tài chính hằng năm, tổ chức lại hoặc giải thể PVN phải được gửi đến các thành viên chậm nhất là 05 ngày làm việc trước ngày họp.

3. Thông báo mời họp có thể bằng giấy mời, điện thoại, fax hoặc các phương tiện điện tử khác và được gửi trực tiếp đến từng thành viên Hội đồng thành viên và đại biểu khác được mời dự họp. Nội dung thông báo mời họp phải

xác định rõ thời gian, địa điểm và chương trình họp. Hình thức họp trực tuyến có thể được áp dụng khi cần thiết.

4. Cuộc họp Hội đồng thành viên họp lệ khi có ít nhất hai phần ba tổng số thành viên Hội đồng thành viên tham dự. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên được thông qua khi có hơn một nửa tổng số thành viên biểu quyết tán thành; trường hợp có số phiếu ngang nhau thì nội dung phiếu của Chủ tịch Hội đồng thành viên hoặc người được Chủ tịch Hội đồng thành viên ủy quyền chủ trì cuộc họp là nội dung được thông qua. Thành viên Hội đồng thành viên có quyền bảo lưu ý kiến của mình và kiến nghị lên cơ quan đại diện chủ sở hữu PVN. Đối với các giao dịch của người có liên quan, thành viên Hội đồng thành viên là người có liên quan không được quyền biểu quyết.

5. Trường hợp lấy ý kiến các thành viên Hội đồng thành viên bằng văn bản thì nghị quyết của Hội đồng thành viên được thông qua khi có hơn một nửa tổng số thành viên tán thành. Trường hợp có số phiếu ngang nhau thì nội dung phiếu của Chủ tịch Hội đồng thành viên là nội dung được thông qua.

Nghị quyết có thể được thông qua bằng cách sử dụng nhiều bản sao của cùng một văn bản nếu mỗi bản sao đó có ít nhất một chữ ký của thành viên Hội đồng thành viên.

6. Căn cứ vào nội dung và chương trình cuộc họp, khi xét thấy cần thiết, Hội đồng thành viên có quyền hoặc có trách nhiệm mời đại diện có thẩm quyền của các cơ quan, tổ chức có liên quan tham dự và thảo luận các vấn đề cụ thể trong chương trình cuộc họp. Đại diện các cơ quan, tổ chức được mời dự họp có quyền phát biểu ý kiến nhưng không tham gia biểu quyết. Các ý kiến phát biểu của đại diện được mời dự họp được ghi đầy đủ vào biên bản của cuộc họp.

7. Nội dung các vấn đề thảo luận, các ý kiến phát biểu, kết quả biểu quyết, các quyết định được Hội đồng thành viên thông qua và kết luận của các cuộc họp của Hội đồng thành viên phải được ghi biên bản. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác và tính trung thực của biên bản họp Hội đồng thành viên. Biên bản họp Hội đồng thành viên phải được thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Biên bản phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Thời gian, địa điểm, mục đích, chương trình họp; danh sách thành viên dự họp; vấn đề được thảo luận và biểu quyết; tóm tắt ý kiến phát biểu của thành viên, đại diện được mời dự họp về từng vấn đề thảo luận;

b) Số phiếu biểu quyết tán thành và không tán thành đối với trường hợp không áp dụng phương thức bỏ phiếu trắng; số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với trường hợp áp dụng phương thức bỏ phiếu trắng;

c) Các quyết định được thông qua;

d) Họ, tên, chữ ký của thành viên dự họp.

8. Thành viên Hội đồng thành viên có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và người quản lý, điều hành PVN, công ty con do PVN nắm 100% vốn điều lệ, người đại diện phần vốn góp của PVN tại các doanh nghiệp khác cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động của doanh nghiệp theo quy chế nội bộ do Hội đồng thành viên quy định hoặc theo nghị quyết của Hội đồng thành viên. Người được yêu cầu cung cấp thông tin phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng thành viên, trừ trường hợp Hội đồng thành viên có quyết định khác.

9. Hội đồng thành viên sử dụng bộ máy điều hành, bộ phận giúp việc và con dấu của PVN để thực hiện nhiệm vụ của mình.

10. Chi phí hoạt động của Hội đồng thành viên, tiền lương, phụ cấp và thù lao khác được tính vào chi phí quản lý PVN.

11. Trường hợp cần thiết, Hội đồng thành viên tổ chức việc lấy ý kiến các chuyên gia tư vấn trong nước và ngoài nước trước khi quyết định các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền của Hội đồng thành viên. Chi phí lấy ý kiến chuyên gia tư vấn được tính vào chi phí quản lý của PVN theo quy định của pháp luật.

12. Nghị quyết của Hội đồng thành viên có hiệu lực kể từ ngày được thông qua hoặc từ ngày có hiệu lực ghi trong nghị quyết đó, trừ các trường hợp phải được cơ quan đại diện chủ sở hữu chấp thuận.

Điều 44. Các Ủy ban, Ban trực thuộc Hội đồng thành viên PVN

1. Tùy theo yêu cầu công việc, Hội đồng thành viên PVN có thể quyết định thành lập một số Ủy ban, các Ban trực thuộc Hội đồng thành viên để giúp việc Hội đồng thành viên. Hội đồng thành viên có trách nhiệm tổ chức bộ máy thực hiện nhiệm vụ kiểm toán nội bộ theo quy định pháp luật.

2. Hội đồng thành viên PVN quy định cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và ban hành quy chế/quy định hoạt động của các Ủy ban, Ban trực thuộc Hội đồng thành viên.

Điều 45. Điều kiện tham gia quản lý công ty khác của Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc PVN

Chủ tịch Hội đồng thành viên PVN, Tổng giám đốc PVN không được kiêm nhiệm các chức danh quản lý của PVN và các doanh nghiệp khác. Trừ Chủ tịch Hội đồng thành viên, các thành viên khác của Hội đồng thành viên có thể kiêm Tổng giám đốc PVN hoặc doanh nghiệp khác không phải là doanh nghiệp thành viên theo quyết định của Cơ quan đại diện chủ sở hữu.

Mục 2

TỔNG GIÁM ĐỐC

Điều 46. Chức năng của Tổng Giám đốc PVN

Tổng Giám đốc là người điều hành hoạt động hàng ngày của PVN theo mục tiêu, kế hoạch và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên PVN, phù hợp với Điều lệ này; chịu trách nhiệm trước Hội đồng thành viên PVN và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Điều 47. Bổ nhiệm Tổng Giám đốc PVN

1. Tổng Giám đốc PVN do Hội đồng thành viên PVN bổ nhiệm trên cơ sở ý kiến chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ và Ban cán sự Đảng Chính phủ. Hội đồng thành viên quyết định các nội dung công tác quản lý cán bộ khác đối với chức danh Tổng Giám đốc PVN sau khi có ý kiến của Cơ quan đại diện chủ sở hữu.

2. Tổng Giám đốc được bổ nhiệm với nhiệm kỳ là 05 năm.

3. Người được bổ nhiệm làm Tổng Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

a) Không thuộc đối tượng bị cấm quản lý, điều hành, thành lập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;

b) Phương án 1: Tốt nghiệp đại học trở lên, có chuyên ngành dầu khí; có ít nhất 05 năm kinh nghiệm tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp thành viên hoặc đơn vị trực thuộc PVN hoạt động trong lĩnh vực thuộc ngành, nghề kinh doanh chính của PVN. Trường hợp tốt nghiệp chuyên ngành đào tạo khác phải có ít nhất 10 năm kinh nghiệm tham gia quản lý, điều hành (từ cấp Phó Tổng Giám đốc hoặc tương đương trở lên) tại doanh nghiệp thành viên hoặc đơn vị trực thuộc PVN hoạt động trong lĩnh vực thuộc ngành, nghề kinh doanh chính của PVN (PVN đề xuất);

Phương án 2 (khoản 2 Điều 101 Luật Doanh nghiệp): Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh chính của PVN.

c) Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết; hiểu biết và có ý thức chấp hành pháp luật; là công dân Việt Nam, thường trú tại Việt Nam;

d) Không phải là Người có quan hệ gia đình của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu Cơ quan đại diện chủ sở hữu; Người quản lý PVN, Kiểm soát viên PVN;

đ) Chưa từng bị cách chức Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc tại PVN hoặc ở doanh nghiệp nhà nước khác.

g) Không được kiêm Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc của doanh nghiệp khác;

h) Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Điều 48. Miễn nhiệm, cách chức đối với Tổng Giám đốc PVN

1. Tổng Giám đốc bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:

- a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Điều 47 Điều lệ này;
- b) Có đơn xin nghỉ việc, đơn xin từ chức và được cấp có thẩm quyền chấp thuận bằng văn bản;
- c) Theo yêu cầu công tác, do thay đổi về tổ chức hoặc trong các trường hợp: Không đủ sức khỏe, năng lực, trình độ, uy tín để thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao;
- d) Có hành vi vi phạm pháp luật mà theo quy định của pháp luật về người quản lý doanh nghiệp nhà nước bị miễn nhiệm;
- đ) Có hai năm liên tiếp xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ;
- e) Bị xử lý kỷ luật chưa đến mức cách chức nhưng do yêu cầu nhiệm vụ công tác cần phải thay thế;
- g) Bị xử lý kỷ luật khiển trách hoặc cảnh cáo hai lần trong cùng một nhiệm kỳ bổ nhiệm;
- h) Bị cơ quan có thẩm quyền kết luận vi phạm quy định của Đảng về bảo vệ chính trị nội bộ.

2. Tổng Giám đốc bị cách chức trong các trường hợp sau đây:

- a) PVN không bảo toàn được vốn theo quy định của pháp luật;
- b) PVN không hoàn thành các mục tiêu kế hoạch kinh doanh hằng năm;
- c) PVN vi phạm pháp luật;
- d) Không có đủ trình độ và năng lực đáp ứng yêu cầu của chiến lược phát triển và kế hoạch kinh doanh mới của PVN;
- đ) Vi phạm các quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của người quản lý doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ theo quy định pháp luật;
- e) Trường hợp khác theo quy định pháp luật.

Điều 49. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng Giám đốc PVN

1. Tổ chức xây dựng đề trình Hội đồng thành viên chiến lược phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm của PVN (bao gồm chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm của Tập đoàn); đề án, phương án sắp xếp, đổi mới, tái cơ cấu PVN; quy hoạch phát triển các dự án thuộc các ngành, nghề kinh doanh của PVN; kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển hàng năm của PVN; các phương án huy động và sử dụng vốn; chuẩn bị các dự án đầu tư, phân bổ các

nguồn lực, chuẩn bị các đề án tổ chức, quản lý; dự thảo Điều lệ, sửa đổi Điều lệ PVN, dự thảo Quy chế quản lý tài chính của PVN, các quy chế quản lý nội bộ của PVN; xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực; xây dựng và kiểm tra việc thực hiện hệ thống chỉ tiêu, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, chất lượng sản phẩm, đơn giá tiền lương, đơn giá sản phẩm; các phương án đề phòng rủi ro, các phương án huy động và sử dụng vốn; chuẩn bị các báo cáo định kỳ, báo cáo thông kê, báo cáo tài chính của PVN (gồm báo cáo tài chính của công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất) và các đề án, dự án khác.

2. Trình Hội đồng thành viên PVN để Hội đồng thành viên trình cấp có thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt các nội dung thuộc quyền của chủ sở hữu nhà nước đối với PVN quy định tại Điều lệ này.

3. Trình Hội đồng thành viên PVN xem xét, quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng thành viên PVN.

4. Quyết định các vấn đề được Hội đồng thành viên PVN phân công/phân cấp hoặc ủy quyền theo quy định tại Điều lệ này và quy định của pháp luật.

5. Quyết định các dự án đầu tư, mua, bán tài sản của PVN; quyết định các hợp đồng vay, cho vay và hợp đồng kinh tế khác; phương án sử dụng vốn, tài sản của PVN để góp vốn, mua cổ phần của các doanh nghiệp theo phân cấp hoặc ủy quyền của Hội đồng thành viên và quy định của pháp luật.

6. Đề nghị Hội đồng thành viên PVN quyết định các nội dung công tác quản lý cán bộ đối với các chức danh Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng PVN.

7. Tổ chức xây dựng, trình Hội đồng thành viên phê duyệt và tổ chức thực hiện việc áp dụng thang lương, bảng lương, đơn giá tiền lương, chế độ trả lương đối với người lao động PVN phù hợp với quỹ tiền lương đã được Hội đồng thành viên PVN phê duyệt.

8. Quyết định tuyển dụng, phê duyệt tạm hoãn thực hiện/chấm dứt hợp đồng lao động đối với Người lao động của PVN. Quyết định các nội dung quản lý cán bộ, mức lương và phụ cấp đối với Người lao động của PVN trừ các chức danh thuộc phân cấp quyết định của Hội đồng thành viên PVN.

9. Quyết định/chấp thuận để người lao động của PVN; Chủ tịch, Thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, Kiểm soát viên của công ty con do PVN nắm giữ 100% vốn điều lệ; Thủ trưởng Đơn vị trực thuộc PVN; Người đại diện của PVN đi công tác, học tập, nghỉ giải quyết việc riêng ở nước ngoài.

10. Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư, quỹ tiền lương, các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ và các hoạt động hàng ngày; kế hoạch phối hợp kinh doanh trong Tập đoàn; công tác kiểm toán, thanh tra, bảo vệ, các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị, truyền thông, công nghệ và các công tác khác nhằm thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên PVN và chủ sở hữu nhà nước; điều hành hoạt

động của PVN nhằm thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên PVN.

11. Ký kết hợp đồng dầu khí với các tổ chức, cá nhân Việt Nam và/hoặc nước ngoài trên cơ sở phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ để triển khai hoạt động điều tra cơ bản, tìm kiếm, thăm dò, khai thác dầu khí tại Việt Nam; Ký các văn bản phê duyệt/chấp thuận thuộc thẩm quyền của PVN theo quy định của hợp đồng dầu khí, pháp luật về dầu khí và theo phân cấp của Hội đồng thành viên PVN.

12. Ký kết các hợp đồng dân sự, kinh tế của PVN liên quan đến hoạt động của PVN. Đối với các hợp đồng có giá trị trên mức phân cấp cho Tổng Giám đốc thì Tổng Giám đốc chỉ được ký kết sau khi có nghị quyết hoặc quyết định của Hội đồng thành viên PVN.

13. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Hội đồng thành viên PVN, Ban Kiểm soát PVN, các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền đối với việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

14. Được áp dụng các biện pháp cần thiết, vượt thẩm quyền của mình trong trường hợp khẩn cấp và phải báo cáo ngay với Hội đồng thành viên PVN và các cơ quan có thẩm quyền.

15. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật của Điều lệ này và theo quyết định của Hội đồng thành viên PVN.

Mục 3

QUYỀN LỢI, NGHĨA VỤ, TRÁCH NHIỆM VÀ QUAN HỆ GIỮA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC PVN

Điều 50. Thù lao, tiền lương, tiền thưởng và các lợi ích khác của Chủ tịch, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc PVN

1. Chủ tịch, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc PVN được hưởng tiền lương hoặc thù lao, tiền thưởng và các lợi ích khác theo kết quả và hiệu quả sản xuất, kinh doanh của PVN theo quy định của pháp luật.

2. Việc phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng và các lợi ích khác đối với Người quản lý PVN được thực hiện theo quy định của Chính phủ. Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác của Người quản lý PVN được tính vào chi phí quản lý của PVN theo quy định của pháp luật và được thể hiện thành mục riêng trên báo cáo tài chính hàng năm của PVN.

Điều 51. Nghĩa vụ, trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc PVN trong việc quản lý và điều hành PVN

1. Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc PVN có nghĩa vụ:

a) Tuân thủ pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của PVN, quyết định của chủ sở hữu nhà nước trong việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao;

b) Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của PVN và chủ sở hữu nhà nước;

c) Trung thành với lợi ích của PVN và chủ sở hữu nhà nước. Không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của PVN và lợi dụng chức vụ, quyền hạn quản lý, sử dụng vốn và tài sản của PVN để thu lợi riêng cho bản thân hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác. Không được đem tài sản của PVN cho người khác; tiết lộ bí mật của PVN trong thời gian đang thực hiện chức trách là thành viên Hội đồng thành viên hoặc Tổng Giám đốc PVN và trong thời hạn tối thiểu là 03 năm sau khi thôi làm thành viên Hội đồng thành viên hoặc Tổng Giám đốc PVN, trừ trường hợp được Hội đồng thành viên PVN chấp thuận;

d) Khi PVN không thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả thì Tổng Giám đốc PVN phải báo cáo Hội đồng thành viên PVN, tìm biện pháp khắc phục khó khăn về tài chính và thông báo tình hình tài chính của PVN cho tất cả chủ nợ biết. Trong trường hợp này, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc PVN không được quyết định tăng tiền lương, không được trích lợi nhuận trả tiền thưởng cho cán bộ quản lý và người lao động của PVN;

đ) Khi PVN không thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả mà không thực hiện các quy định tại điểm d khoản này thì phải chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với chủ nợ;

e) Trường hợp Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc PVN vi phạm Điều lệ, quyết định vượt thẩm quyền, lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây thiệt hại cho PVN và Nhà nước thì phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật và Điều lệ này;

g) Không được để Người có quan hệ gia đình của mình giữ chức danh Kế toán trưởng, thủ quỹ của PVN;

h) Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho PVN về doanh nghiệp mà mình làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp chi phối và doanh nghiệp mà người có liên quan của mình làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng cổ phần, phần vốn góp chi phối. Thông báo này được tập hợp và lưu giữ tại trụ sở chính của PVN;

i) Chịu trách nhiệm cá nhân khi lợi dụng danh nghĩa công ty thực hiện hành vi vi phạm pháp luật; tiến hành kinh doanh hoặc giao dịch khác không nhằm phục vụ lợi ích của công ty và gây thiệt hại cho người khác; thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn khi có nguy cơ rủi ro tài chính có thể xảy ra đối với công ty;

k) Trường hợp phát hiện thành viên Hội đồng thành viên có hành vi vi phạm nghĩa vụ trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì thành viên khác của Hội đồng thành viên có nghĩa vụ báo cáo bằng văn bản với Cơ quan đại diện chủ sở hữu; yêu cầu chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

2. Các thành viên Hội đồng thành viên PVN phải cùng chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ, Cơ quan đại diện chủ sở hữu và trước pháp luật về các quyết định của Hội đồng thành viên PVN, kết quả và hiệu quả hoạt động của PVN.

3. Tổng Giám đốc PVN chịu trách nhiệm trước Hội đồng thành viên PVN và trước pháp luật về điều hành hoạt động hàng ngày của PVN, về thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

4. Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc PVN bị xử lý kỷ luật khi vi phạm theo quy định pháp luật.

5. Trường hợp PVN lâm vào tình trạng phá sản mà Tổng Giám đốc PVN không nộp đơn yêu cầu phá sản thì bị miễn nhiệm và chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật; nếu Tổng Giám đốc PVN không nộp đơn mà Hội đồng thành viên PVN không yêu cầu Tổng Giám đốc PVN nộp đơn phá sản thì Chủ tịch Hội đồng thành viên, các thành viên Hội đồng thành viên PVN bị miễn nhiệm.

6. Trường hợp PVN thuộc diện tổ chức lại, giải thể hoặc chuyển đổi sở hữu mà không tiến hành các thủ tục tổ chức lại, giải thể hoặc chuyển đổi sở hữu thì Chủ tịch Hội đồng thành viên, các thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc PVN bị miễn nhiệm.

7. Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc PVN có trách nhiệm báo cáo đầy đủ, chính xác, trung thực và kịp thời các nội dung theo quy định của chủ sở hữu để phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, đánh giá của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo phân công của chủ sở hữu.

8. Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc PVN có trách nhiệm báo cáo kịp thời cho chủ sở hữu về việc doanh nghiệp hoạt động thua lỗ, không bảo đảm khả năng thanh toán, không hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ do chủ sở hữu giao hoặc những trường hợp sai phạm khác.

Điều 52. Quan hệ giữa Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc trong quản lý, điều hành PVN

1. Khi tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên PVN, nếu phát hiện vấn đề không có lợi cho PVN thì Tổng Giám đốc PVN phải báo cáo ngay với Hội đồng thành viên PVN để xem xét điều chỉnh lại nghị quyết, quyết định. Hội đồng thành viên PVN phải xem xét đề nghị của Tổng Giám đốc PVN. Trường hợp Hội đồng thành viên PVN không điều chỉnh lại

ng nghị quyết, quyết định thì Tổng Giám đốc PVN vẫn phải thực hiện nhưng có quyền bảo lưu ý kiến và kiến nghị lên Cơ quan đại diện chủ sở hữu.

2. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc tháng, quý và năm, Tổng giám đốc PVN phải báo cáo bằng văn bản về tình hình hoạt động kinh doanh và phương hướng thực hiện trong kỳ tới của PVN cho Hội đồng thành viên PVN.

3. Chủ tịch Hội đồng thành viên PVN tham dự hoặc cử đại diện của Hội đồng thành viên PVN tham dự các cuộc họp giao ban, các cuộc họp chuẩn bị các đề án trình Hội đồng thành viên PVN do Tổng Giám đốc PVN chủ trì, Chủ tịch Hội đồng thành viên hoặc người đại diện Hội đồng thành viên PVN dự họp có quyền phát biểu đóng góp ý kiến nhưng không có quyền kết luận cuộc họp.

Mục 4

BAN KIỂM SOÁT

Điều 53. Ban Kiểm soát

1. Cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định thành lập Ban Kiểm soát PVN gồm tối đa 05 Kiểm soát viên trong đó có Trưởng Ban Kiểm soát.

2. Cơ quan đại diện chủ sở hữu lựa chọn, quyết định bổ nhiệm cán bộ, công chức do mình quản lý làm Kiểm soát viên PVN và có trách nhiệm bố trí công việc phù hợp cho cán bộ, công chức khi thôi làm Kiểm soát viên PVN. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại nhưng không quá 02 nhiệm kỳ liên tục tại PVN.

3. Kiểm soát viên, Trưởng Ban kiểm soát có thể đồng thời được bổ nhiệm làm Trưởng Ban kiểm soát, Kiểm soát viên tại không quá 04 doanh nghiệp nhà nước theo quyết định của cơ quan đại diện chủ sở hữu của PVN.

Điều 54. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát và Kiểm soát viên

1. Quyền của Ban Kiểm soát và Kiểm soát viên:

a) Tham gia các cuộc họp của Hội đồng thành viên, các cuộc tham vấn và trao đổi chính thức và không chính thức của cơ quan đại diện chủ sở hữu với Hội đồng thành viên; có quyền chất vấn Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc PVN về các kế hoạch, dự án, chương trình đầu tư phát triển và các quyết định khác trong quản lý, điều hành PVN.

b) Xem xét sổ sách kế toán, báo cáo, hợp đồng, giao dịch và tài liệu khác của PVN; kiểm tra công việc quản lý, điều hành của Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc khi xét thấy cần thiết hoặc theo yêu cầu của Cơ quan đại diện chủ sở hữu.

c) Xem xét, đánh giá thực trạng hoạt động kinh doanh, thực trạng tài chính của công ty, thực trạng vận hành và hiệu lực các quy chế quản trị nội bộ PVN.